

**DANH SÁCH SINH VIÊN HỌC LẠI (GỒM CẢI THIỆN ĐIỂM, HỌC BÙ)
HỌC KỲ PHỤ NĂM HỌC 2025 - 2026 (LỚP RIÊNG)**

(Kèm theo Thông báo số 1086/TB-HVTC ngày 30/06/2026 của Giám đốc Học viện Tài chính./.)

* Sinh viên kiểm tra danh sách học chính thức trên Website, nếu thiếu tên, sai họ tên, lớp sinh viên, học phần/môn học, số tín chỉ... liên hệ Ban Quản lý đào tạo qua số điện thoại: **0934 83 00 88** để được xử lý kịp thời theo lịch thông báo.

* Số liệu sinh viên đăng ký học chính thức tính đến thời điểm **25/06/2026./.**

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1	2172202010192	Vũ Mai Phương	1	CQ59/51.06	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
2	2173101010147	Lê Hồng Nhung	NULL	CQ60/63.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
3	2173401010255	Nguyễn Thùy Dương	NULL	CQ61/32.02	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
4	2273101010153	Vũ Minh Quang	1.5	CQ60/62.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
5	2273401010218	Đặng Bảo Yên	NULL	CQ61/32.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
6	2273402010237	Trần Tiên Đạt	NULL	CQ61/02.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
7	2273402010351	Nguyễn Ngọc Diệp	1.5	CQ60/05.02	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
8	2273402010830	Lê Trung Hiếu	0	CQ60/09.02	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
9	2273403010692	Đào Kim Ngân	NULL	CQ61/21.05	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
10	2372202010042	Phạm Thị Phương Mai	NULL	CQ61/51.02	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
11	2373402010032	Nguyễn Song Thư	1	CQ61/05.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
12	2373402010103	Phạm Minh Trung	0	CQ61/02.04	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
13	2373402010606	Lê Minh Ngọc	1.5	CQ61/11.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
14	2373402010661	Nguyễn Minh Hương	NULL	CQ61/16.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
15	2373402010812	Phạm Thị Như Quỳnh	NULL	CQ61/09.02	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
16	2373402010959	Trần Thu Trang	NULL	CQ61/16.02	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
17	2373402010981	Ngô Văn Minh	1.5	CQ61/11.06	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
18	2373402010994	Vũ Thị Trang	0	CQ61/11.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
19	2373403010001	Nguyễn Thị Khánh An	1.5	CQ61/22.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
20	2373403010021	Nguyễn Thị Phương Linh	NULL	CQ61/21.11	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
21	2373403010262	Hoàng Ánh Dương	NULL	CQ61/23.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
22	2373403010407	Cù Thị Hoài Thương	NULL	CQ61/22.04	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
23	2373403010729	Nguyễn Thu Hà	NULL	CQ61/23.01	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
24	2373404050100	Vũ Đức Minh Quang	NULL	CQ61/41.04	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
25	247340201100253	Đào Văn Kiên	NULL	CQ62/08.02	Bóng rổ	2	Sáng	06/07/2026	
26	23CL73402010072	Nguyễn Quang Huy	NULL	CQ61/06.03CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
27	23CL73402010321	Trần Nguyệt Anh	NULL	CQ61/11.02CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
28	23CL73402010475	Trần Phương Linh	NULL	CQ61/11.07CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
29	23CL73403010029	Phùng Thị Hiền Anh	NULL	CQ61/21.02CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
30	23CL73403010078	Phạm Nhật Anh	NULL	CQ61/21.04CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
31	23CL73403010081	Vũ Thuỷ Dương	NULL	CQ61/21.04CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
32	23CL73403010169	Lê Hoàng Thành	NULL	CQ61/21.07CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
33	23CL73403010174	Trịnh Thanh Xuân	NULL	CQ61/21.07CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
34	23CL73403010176	Vũ Phương Bảo Châu	NULL	CQ61/21.08CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
35	23CL73403010465	Nguyễn Phương Thảo	NULL	CQ61/22.10CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
36	23CL73403010537	Vũ Quỳnh Nga	NULL	CQ61/21.05CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
37	21CL73402010553	Đào Thu Phương	1.5	CQ59/11.09CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
38	21CL73403010502	Nguyễn Hoàng Duy	NULL	CQ59/22.10CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
39	22CL73402010030	Hoàng Thục Anh	NULL	CQ60/06.02CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
40	22CL73402010326	Phạm Thị Thu Trang	1.5	CQ61/09.04CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
41	22CL73402010558	Nguyễn Gia Hưng	NULL	CQ60/11.09CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
42	22CL73402010691	Nguyễn Quang Huy	NULL	CQ60/11.01CLC	Bóng rổ. CLC	2	Sáng	06/07/2026	
43	2172202010072	Lý Đức Anh	0	CQ59/51.03	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
44	21CL73403010586	Phạm Lê Đức Anh	0	CQ59/22.07CLC	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
45	2372202010016	Nguyễn Hải Linh	NULL	CQ61/51.01	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
46	2373402010115	Hoàng Cẩm Dương	2	CQ61/08.01	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
47	2373402010325	Phạm Nguyễn Bảo Anh	0	CQ61/01.03	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
48	2373402011076	Nguyễn Anh Hằng	2.5	CQ61/19.02	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
49	2373403010414	Nguyễn Thị Ánh	1.5	CQ61/23.02	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
50	23CL73402010354	Phạm Kỳ Duyên	0	CQ61/11.03CLC	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
51	23CL73402010548	Nguyễn Hải Vân	0	CQ61/11.09CLC	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
52	23CL73402010653	Hoàng Ngọc Hà	2.5	CQ61/06.03CLC	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
53	23CL73403010090	Thái Bảo Ngọc Ly	0	CQ61/21.04CLC	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
54	23CL73403010540	Bùi Minh Anh	1	CQ61/22.01CLC	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
55	247220201500002	Hoàng Thị Minh Anh	0	CQ62/51.01	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
56	247220201500029	Đặng Minh Thư	0	CQ62/51.01	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
57	247310101600223	Lưu Ngọc Linh	NULL	CQ62/62.01	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
58	247310101600235	Đoàn Thị Như Quỳnh	NULL	CQ62/62.04	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
59	247340201100208	Lê Hoàng Nhật Hạ	NULL	CQ62/05.02	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
60	247340201100211	Nguyễn Tiến Hưng	NULL	CQ62/05.02	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
61	247340405400001	Hoàng Mai Anh	0	CQ62/41.01	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
62	247340405400032	Nguyễn Văn Quang	NULL	CQ62/41.01	Chạy cự ly ngắn	1	Sáng	20/07/2026	
63	1973401010178	Quách Ngọc Tiên	NULL	CQ57/32.02	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
64	2173402010476	Quang Khánh Huy	0	CQ59/11.07	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
65	2373401010083	Hoàng Tuấn Phú	1	CQ61/31.01	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
66	2373402010031	Nguyễn Thanh Thảo	0	CQ61/08.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
67	2373402010131	Vũ Khánh Ngọc	1.5	CQ61/08.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
68	2373402010173	Vũ Thiên Thương	2	CQ61/05.01	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
69	2373402010204	Đặng Diễm Quỳnh	0	CQ61/08.02	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
70	2373402010549	Nguyễn Ngọc Mai Anh	1.5	CQ61/16.01	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
71	2373402010570	Phùng Thị Trà My	0	CQ61/11.04	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
72	2373402010660	Nguyễn Huy Hiệu	1.5	CQ61/11.02	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
73	2373402010678	Lương Tất Toàn	2	CQ61/11.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
74	2373402010702	Nguyễn Xuân Nghĩa	1	CQ61/11.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
75	2373402011131	Phan Thị Kim Ngân	1	CQ61/15.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
76	2373402011229	Nguyễn Thái Dương	1.5	CQ61/15.04	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
77	2373402011233	Vũ Đình Tuấn Hưng	2.5	CQ61/15.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
78	2373402011254	Nông Phương Trà	0	CQ61/15.04	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
79	2373403010063	Hoàng Phương Nga	2	CQ61/21.12	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
80	2373403010072	Nguyễn Thu Trang	1.5	CQ61/21.12	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
81	2373403010111	Đoàn Thu Anh	2.5	CQ61/21.12	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
82	2373403010119	Lê Thị Kim Chi	2.5	CQ61/21.08	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
83	2373403010134	Trần Đình Hồng Nga	2	CQ61/21.04	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
84	2373403010138	Đoàn Vũ Mai Phương	2.5	CQ61/21.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
85	2373403010173	Vũ Hoàng Yến Nhi	2	CQ61/23.01	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
86	2373403010182	Lưu Thu Uyên	1.5	CQ61/21.04	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
87	2373403010213	Nguyễn Thanh Thu	1	CQ61/21.06	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
88	2373403010388	Vương Thanh Huyền	1.5	CQ61/22.01	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
89	2373403010434	Đào Đức Mạnh	0	CQ61/23.02	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
90	2373403010442	Đinh Thị Trúc Quỳnh	1.5	CQ61/21.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
91	2373403010471	Đinh Hương Ly	2	CQ61/21.06	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
92	2373403010528	Lê Thị Thu Uyên	2	CQ61/21.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
93	2373403010534	Phan Thùy Dung	2.5	CQ61/21.05	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
94	2373403010612	Phạm Đức Duy	1	CQ61/21.02	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
95	2373403010670	Phạm Minh Ngọc	2.5	CQ61/22.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
96	2373403010674	Nguyễn Kim Phương	2.5	CQ61/21.05	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
97	2373404050049	Hà Ngọc Thảo	1	CQ61/41.02	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
98	247340301200007	Nguyễn Thị Ngọc Châm	2	CQ62/21.05	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
99	247340301200072	Nguyễn Khánh Linh	2.5	CQ62/21.08	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
100	247340301200148	Nguyễn Thị Phương Anh	1.5	CQ62/21.14	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
101	247340301200157	Phan Đoàn Ngọc Hà	0	CQ62/21.01	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
102	247340301200167	Lê Ngọc Linh	2.5	CQ62/21.10	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
103	247340301200177	Trần Thị Minh Ngọc	2	CQ62/21.14	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
104	247340301200196	Nguyễn Thị Phương Anh	1.5	CQ62/21.13	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
105	247340301200211	Nguyễn Khánh Huyền	0	CQ62/21.05	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
106	247340301200278	Giang Đức Thanh	2.5	CQ62/21.13	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
107	247340301200301	Trần Thu Hà	1	CQ62/21.03	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
108	247340301200302	Nguyễn Thuý Hằng	2	CQ62/21.04	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
109	247340301200321	Hà Xuân Nguyên	2	CQ62/21.01	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
110	247340301200324	Trần Minh Phương	1.5	CQ62/21.15	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
111	247340301200325	Đỗ Như Quỳnh	0	CQ62/21.13	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
112	247340301200337	Bùi Trung Tuấn Anh	1.5	CQ62/21.08	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
113	247340301200367	Đỗ Bảo Ngân	2	CQ62/21.04	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
114	247340301200368	Nguyễn Bảo Ngọc	1	CQ62/21.16	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
115	247340301200414	Trần Lê Na	1.5	CQ62/21.07	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
116	247340301200420	Trương Thị Thu Phương	2	CQ62/23.02	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
117	247340301200523	Nguyễn Quỳnh Trang	0	CQ62/21.01	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
118	247340301200544	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	2.5	CQ62/21.01	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
119	247340301200622	Nguyễn Thị Khánh Vy	2	CQ62/21.11	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
120	247340301200854	Trần Thu Trang	0	CQ62/21.10	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	
121	247340301200909	Nguyễn Thị Ngọc Anh	2.5	CQ62/21.09	Kế toán tài chính 1	4	Sáng	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
122	2273403010087	Trần Thị Thu Hà	1.5	CQ60/21.11	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
123	2273403010106	Nguyễn Mạnh Thắng	0	CQ60/22.03	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
124	2373403010130	Nguyễn Diệu Linh	1.5	CQ61/21.03	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
125	2373403010160	Vũ Hương Giang	0	CQ61/21.12	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
126	2373403010211	Phan Nhật Quyên	1.5	CQ61/21.12	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
127	2373403010282	Hoàng Thảo Nguyên	2.5	CQ61/21.10	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
128	2373403010327	Ngô Thị Mỹ Tâm	2	CQ61/23.01	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
129	2373403010335	Lê Triệu Vy	1.5	CQ61/21.01	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
130	2373403010481	Hoàng Thúy Quỳnh	1	CQ61/21.04	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
131	2373403010643	Nguyễn Anh Trúc	1.5	CQ61/21.08	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
132	23CL73403010002	Hoàng Quỳnh Anh	2	CQ61/21.01CLC	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
133	23CL73403010068	Đỗ Hoài Phương	1.5	CQ61/21.03CLC	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
134	23CL73403010133	Lê Duy Hưng	1.5	CQ61/21.06CLC	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
135	23CL73403010146	Đào Ngọc Thiện	1	CQ61/21.06CLC	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
136	23CL73403010168	Chu Thị Diễm Quỳnh	0	CQ61/21.07CLC	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
137	247340301210016	Nguyễn Việt Lân	0	CQ62/21.01QT	Kế toán tài chính 2	2	Sáng	20/07/2026	
138	22CL73402010404	Phạm Thiên Phúc	0	CQ60/11.03CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
139	2373101010121	Võ Huy Phú	2.5	CQ61/62.01	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
140	2373401010069	Bùi Hòa Lâm Hoa	1.5	CQ61/32.01	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
141	2373401010155	Đỗ Kim Ngân	1.5	CQ61/32.04	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
142	2373402011024	Hà Thúy Quỳnh	2.5	CQ61/15.04	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
143	2373402011034	Hà Mạnh Cường	1.5	CQ61/15.04	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
144	2373402011112	Hà Nhật Đăng	2	CQ61/15.01	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
145	2373403010026	Trần Bảo Ngọc	1.5	CQ61/21.05	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
146	23CL73403010004	Nguyễn Phương Anh	1.5	CQ61/21.01CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
147	23CL73403010005	Phạm Đình Bách	0	CQ61/21.01CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
148	23CL73403010006	Vũ Dương Bình	0	CQ61/21.01CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
149	23CL73403010015	Trần Vũ Hoàng	1.5	CQ61/21.01CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
150	23CL73403010026	Đỗ Mai Anh	2.5	CQ61/21.02CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
151	23CL73403010034	Nguyễn Tiến Đạt	0	CQ61/21.02CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
152	23CL73403010037	Trần Bình Giang	1.5	CQ61/21.02CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
153	23CL73403010039	Tạ Nguyễn Thu Hiền	1.5	CQ61/21.02CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
154	23CL73403010051	Bùi Phương Anh	0	CQ61/21.03CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
155	23CL73403010101	Lê Bá Phụng Anh	0	CQ61/21.05CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
156	23CL73403010107	Trịnh Ngọc Hà	0	CQ61/21.05CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
157	23CL73403010184	Triệu Văn Huy	0	CQ61/21.08CLC	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
158	247340201100052	Nguyễn Thị Phương Hà	1.5	CQ62/02.04	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
159	247340201100260	Nguyễn Thị Linh Nga	1.5	CQ62/08.03	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
160	247340201100275	Bùi Quỳnh Anh	1.5	CQ62/02.03	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
161	247340201100722	Phạm Mai Hương	1.5	CQ62/11.03	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
162	247340201100847	Nguyễn Phương Linh	1	CQ62/11.05	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
163	247340201100921	Bê Hoàng Hùng	2	CQ62/11.05	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
164	247340201101232	Nguyễn Thị Kiều Anh	2	CQ62/03.02	Kinh tế lượng	3	Sáng	13/07/2026	
165	21CL73402010496	Đỗ Minh Phúc	0	CQ59/11.07CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
166	22CL73402010417	Nguyễn Văn Anh	2.5	CQ60/11.04CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
167	22CL73402010431	Nguyễn Đại Gia Huy	0	CQ60/11.04CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
168	22CL73402010644	Trần Trung Hiếu	0	CQ60/11.06CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
169	22CL73403010127	Lê Thị Khánh Ly	1.5	CQ60/21.05CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
170	23CL73402010292	Nguyễn Phùng Nam Bình	1.5	CQ61/11.01CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
171	23CL73402010340	Võ Thùy Linh	0	CQ61/11.02CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
172	23CL73402010398	Lương Tuấn Phong	0	CQ61/11.04CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
173	23CL73402010400	Phùng Văn Quân	0	CQ61/11.04CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
174	23CL73402010420	Võ Khánh Linh	0	CQ61/11.05CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
175	23CL73402010428	Phạm Thị Mai Phương	2	CQ61/11.05CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
176	23CL73402010441	Nguyễn Vũ Khánh Huyền	0	CQ61/11.06CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
177	23CL73402010472	Vũ Ngọc Huyền	1	CQ61/11.07CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
178	23CL73402010480	Nguyễn Huyền My	1	CQ61/11.07CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
179	23CL73402010604	Đỗ Thùy Trang	0	CQ61/11.11CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
180	23CL73402010642	Đỗ Đăng Quang	0	CQ61/11.06CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
181	23CL73402010666	Lê Thị Ngọc Huyền	0	CQ61/11.02CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
182	23CL73402010678	Trần Hà Sơn	1	CQ61/11.12CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
183	23CL73403010059	Phạm Phương Linh	2.5	CQ61/21.03CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
184	23CL73403010128	Nguyễn Phạm Ngọc Diệp	0	CQ61/21.06CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
185	23CL73403010144	Trần Minh Quân	0	CQ61/21.06CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
186	23CL73403010150	Nguyễn Lê Hoàng Việt	2	CQ61/21.06CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
187	23CL73403010171	Đỗ Thanh Thùy	1.5	CQ61/21.07CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
188	23CL73403010188	Phạm Diệu Linh	1.5	CQ61/21.08CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
189	23CL73403010532	Nguyễn Phương Hoa	1.5	CQ61/21.01CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
190	23CL7340301555	Võ Thị Trang	1	CQ61/21.01CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
191	23CL7340301556	Mai Thị Vân	1.5	CQ61/21.02CLC	Kinh tế vi mô. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
192	22CL73403010301	Cao Xuân Hiên Vinh	0	CQ60/22.01CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
193	23CL73402010147	Nguyễn Thị Hồng Vân	0	CQ61/06.05CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
194	23CL73402010161	Sái Phi Long	0	CQ61/06.06CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
195	23CL73402010189	Nguyễn Lan Hương	1.5	CQ61/09.01CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
196	23CL73402010195	Nguyễn Thị Khánh Ly	0	CQ61/09.01CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
197	23CL73402010196	Lương Khánh Minh	0	CQ61/09.01CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
198	23CL73402010197	Đặng Thành Nam	3	CQ61/09.01CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
199	23CL73402010209	Bùi Thanh Bình	2	CQ61/09.02CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
200	23CL73402010212	Vũ Minh Đức	1	CQ61/09.02CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
201	23CL73402010225	Tăng Đức Minh	0	CQ61/09.02CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
202	23CL73402010229	Đỗ Mạnh Quân	0	CQ61/09.02CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
203	23CL73402010237	Phạm Vũ Quang Anh	0	CQ61/09.03CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
204	23CL73402010238	Hoàng Danh Đức	0	CQ61/09.03CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
205	23CL73402010253	Nguyễn Đức Minh	1.5	CQ61/09.03CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
206	23CL73402010275	Vũ Ngọc Linh	0	CQ61/09.04CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
207	23CL73402010661	Ngô Phương Ngọc	2	CQ61/09.03CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
208	23CL73403010203	Tiêu Tú Anh	2	CQ61/22.01CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
209	23CL73403010229	Nhữ Hải Anh	2	CQ61/22.02CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
210	23CL73403010250	Trần Thái Sơn	0	CQ61/22.02CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
211	23CL73403010274	Nguyễn Thị Yến Nhi	2	CQ61/22.03CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
212	23CL73403010302	Hoàng Hà Phương	1	CQ61/22.04CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
213	23CL73403010305	Lê Quang Thảo	1	CQ61/22.04CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
214	23CL73403010317	Lê Duy Hải	1	CQ61/22.05CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
215	23CL73403010325	Trần Vũ Linh Nhi	1.5	CQ61/22.05CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
216	23CL73403010331	Vũ Nguyễn Anh Thư	0	CQ61/22.05CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
217	23CL73403010378	Nguyễn Thành Nam	2.5	CQ61/22.07CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
218	23CL73403010409	Lê Trần Anh Phương	2	CQ61/22.08CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
219	23CL73403010421	Nguyễn Quốc Bình	1	CQ61/22.09CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
220	23CL73403010530	Đình Thiên Ân	0	CQ61/22.12CLC	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
221	247340101300136	Nguyễn Khánh Linh	NULL	CQ62/11.12QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
222	247340101300186	Vũ Tuấn Quang	NULL	CQ62/11.12QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
223	247340201060115	Nguyễn Nghĩa Hiếu	1	CQ62/06.05QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
224	247340201090039	Lê Thị Phương Linh	0	CQ62/09.02QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
225	247340201090076	Dương Thị Như Thục	1	CQ62/09.03QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
226	247340201090103	Nguyễn Hà Vy	0	CQ62/09.04QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
227	247340201100070	Lê Đăng Quang	1.5	CQ62/11.12QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
228	247340201110017	Nguyễn Anh Minh	0	CQ62/11.01QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
229	247340201110021	Vũ Hạ Nhi	0	CQ62/11.01QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
230	247340201110025	Lưu Vũ Hà Trang	1	CQ62/11.01QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
231	247340201110136	Ngô Đăng Chính	1	CQ62/11.06QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
232	247340201110151	Nguyễn Minh Phúc	0	CQ62/11.06QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
233	247340201110191	Nguyễn Thị Hải Hà	0	CQ62/11.08QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
234	247340301220151	Nguyễn Quang Hùng	1	CQ62/22.07QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
235	247340301220174	Giang Ngọc Linh	1	CQ62/22.08QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
236	247340301220183	Vũ Minh Yên	1.5	CQ62/22.08QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
237	247340301220196	Nguyễn Kiều Trang	0	CQ62/22.09QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
238	247340301220198	Bùi Vũ Anh Tuấn	0	CQ62/22.09QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
239	247340301220200	Nguyễn Thị Kim Vân	2	CQ62/22.09QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
240	247340301220254	Lại Đặng Thu Trang	0	CQ62/22.08QT	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
241	22CL73402010611	Lê Thanh Bảo Sơn	0	CQ61/06.02CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
242	22CL73403010380	Nguyễn Đức Phương Nam	1.5	CQ60/22.04CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
243	23CL73402010073	Đoàn Phương Lan	2	CQ61/06.03CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
244	23CL73402010123	Trần Thị Kim Cúc	1	CQ61/06.05CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
245	23CL73403010183	Nguyễn Mai Hương	NULL	CQ62/21.08QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
246	23CL73403010323	Hoàng Minh	0	CQ61/22.05CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
247	23CL73403010327	Đoàn Vũ Hồng Phúc	2	CQ61/22.05CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
248	23CL73403010341	Nguyễn Phú Đăng	2.5	CQ61/22.06CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
249	23CL73403010359	Dương Thị Huyền Trang	2	CQ61/22.06CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
250	23CL73403010436	Nguyễn Tú Quyên	1	CQ61/22.09CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
251	23CL73403010461	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	3	CQ61/22.10CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
252	247340101350017	Trần Thị Thanh Mai	0	CQ62/35.01QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
253	247340101350031	Nguyễn Hải Đăng	0	CQ62/35.02QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
254	247340101350056	Nguyễn Thị Kim Anh	0	CQ62/35.01QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
255	247340201060146	Lê Nhật Linh	0	CQ62/06.06QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
256	247340201060201	Ngô Hoàng Thái	0	CQ62/06.08QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
257	247340201060258	Trương Thị Thùy Vân	0	CQ62/06.10QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
258	247340201110040	Đỗ Khánh Linh	0	CQ62/11.02QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
259	247340201110220	Phí Kim Khánh	2	CQ62/11.09QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
260	247340301200238	Bùi Minh Tuyết	NULL	CQ62/22.06QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
261	247340301210160	Phan Trang Anh	3.5	CQ62/21.07QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
262	247340301220191	Vũ Huy Hoàng	0	CQ62/22.09QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Sáng	13/07/2026	
263	1972202010165	Phạm Phan Hà My	0	CQ57/51.05	Kinh tế vi mô	2	Sáng	13/07/2026	
264	2173402010172	Hoàng Tuấn Anh	0	CQ59/11.05	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
265	2173403010344	Nguyễn Thành Đức	0	CQ59/22.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
266	2273402010085	Cao Tiên Đạt	2	CQ60/05.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
267	2273402010481	Quách Hải Nam	1.5	CQ60/01.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
268	2273402010590	Đình Văn Lương	0	CQ60/11.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
269	2273402010819	Trịnh Gia Vũ	1.5	CQ60/09.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
270	2273402011270	Phan Việt Cường	0	CQ60/03.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
271	2273403010088	Trần Như Hào	2.5	CQ60/21.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
272	2273403010194	Vì Thị Yên Chi	3	CQ60/22.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
273	2273403010377	Đào Xuân Bách	0	CQ60/21.08	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
274	2273403010419	Bùi Thị Giang	1.5	CQ60/21.06	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
275	2372202010012	Vũ Quang Huy	0	CQ61/51.01	Kinh tế vi mô 1	2	Sáng	13/07/2026	
276	2372202010028	Nguyễn Thúy Anh	0	CQ61/51.02	Kinh tế vi mô 1	2	Sáng	13/07/2026	
277	2372202010099	Hoàng Anh Thái	0	CQ61/51.04	Kinh tế vi mô 1	2	Sáng	13/07/2026	
278	2372202010126	Hoàng Như Quỳnh	1	CQ61/51.05	Kinh tế vi mô 1	2	Sáng	13/07/2026	
279	2373101010016	Bùi Tuấn Kiệt	0	CQ61/62.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
280	2373101010021	Dương Ngọc Phương Ly	0	CQ61/61.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
281	2373101010049	Nguyễn Bảo Khánh	0	CQ61/61.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
282	2373101010074	Bé Thu Hiền	1	CQ61/62.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
283	2373101010082	Nguyễn Tài Trà My	1.5	CQ61/62.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
284	2373101010107	Phạm Đăng Duy	2.5	CQ61/62.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
285	2373101010130	Nguyễn Thị Phương Trang	0	CQ61/62.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
286	2373101010145	Lăng Minh Khiêm	0	CQ61/63.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
287	2373401010038	Phạm Khánh Hà	0	CQ61/32.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
288	2373401010108	Hà Thị Hương	0	CQ61/32.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
289	2373401010119	Dương Khôi Nguyên	0	CQ61/31.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
290	2373401010120	Hoàng Ánh Như	0	CQ61/32.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
291	2373401010125	Lân Hoài Thu	0	CQ61/32.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
292	2373401010132	Nguyễn Thế Vinh	0	CQ61/31.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
293	2373401010148	Bùi Phương Linh	0	CQ61/31.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
294	2373401010150	Triệu Mai Loan	0	CQ61/31.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
295	2373401010206	Đỗ Thu Trang	1.5	CQ61/31.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
296	2373402010010	Trần Thùy Dương	1.5	CQ61/08.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
297	2373402010081	Nguyễn Văn Chí Hiên	2	CQ61/01.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
298	2373402010117	Hồ Việt Hằng	1	CQ61/08.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
299	2373402010168	Trần Thị Mai Phương	3	CQ61/05.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
300	2373402010171	Nguyễn Hương Thảo	2.5	CQ61/02.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
301	2373402010176	Phạm Minh Vũ	0	CQ61/05.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
302	2373402010186	Bùi Thùy Dương	2	CQ61/08.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
303	2373402010194	Phạm Thị Diệu Linh	0	CQ61/05.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
304	2373402010197	Nguyễn Sơn Nam	0	CQ61/05.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
305	2373402010281	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	2.5	CQ61/08.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
306	2373402010288	Trịnh Ngọc Ánh	0	CQ61/08.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
307	2373402010312	Ma Thị Bích Phương	0	CQ61/02.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
308	2373402010320	Nguyễn Bảo Trúc	1.5	CQ61/02.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
309	2373402010341	Hà Đức Long	0	CQ61/18.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
310	2373402010380	Phạm Thị Trà Mai	2.5	CQ61/08.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
311	2373402010421	Nguyễn Minh Ngọc	1.5	CQ61/02.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
312	2373402010453	Trần Thùy Linh	1.5	CQ61/08.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
313	2373402010503	Nguyễn Trúc Quỳnh	1.5	CQ61/05.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
314	2373402010509	Bùi Thị Thu Trang	NULL	CQ61/02.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
315	2373402010512	Hồ Thị Minh Tú	1	CQ61/05.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
316	2373402010551	Đặng Thị Ngọc Ánh	NULL	CQ61/11.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
317	2373402010567	Bùi Tuấn Long	0	CQ61/11.06	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
318	2373402010592	Lưu Thị Hương Giang	0	CQ61/16.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
319	2373402010600	Lê Diệu Linh	1.5	CQ61/16.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
320	2373402010691	Nguyễn Thị Thu Hà	0	CQ61/16.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
321	2373402010700	Lê Ngọc Minh	1	CQ61/11.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
322	2373402010707	Vũ Nam Thắng	0	CQ61/09.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
323	2373402010714	Đỗ Việt Anh	2	CQ61/09.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
324	2373402010849	Nguyễn Phương Thảo	0	CQ61/16.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
325	2373402010895	Trần Đức Anh	0	CQ61/09.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
326	2373402010913	Đỗ Giang Nam	1	CQ61/16.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
327	2373402011006	Vũ Thị Mỹ Duyên	2.5	CQ61/15.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
328	2373402011028	Phan Bảo Trâm	2	CQ61/15.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
329	2373402011078	Trịnh Việt Hoàng	1	CQ61/19.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
330	2373402011114	Nguyễn Lâm Dũng	0	CQ61/03.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
331	2373402011148	Trần Thị Lan Anh	0	CQ61/15.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
332	2373402011180	Nguyễn Thành Vinh	2	CQ61/19.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
333	2373402011210	Đào Bích Phương	2	CQ61/15.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
334	2373402011253	Nguyễn Thị Thanh Thùy	1	CQ61/15.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
335	2373402011259	Chu Thị Lan Anh	0	CQ61/03.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
336	2373402011266	Trần Tiến Đạt	0	CQ61/19.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
337	2373402011278	Phạm Hoàng Mai	2.5	CQ61/19.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
338	2373402011302	Lê Duy Thái	0	CQ61/18.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
339	2373403010036	Nguyễn Thị Thùy Trang	1	CQ61/21.11	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
340	2373403010059	Lưu Diệu Linh	2	CQ61/21.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
341	2373403010127	Đỗ Trọng Khải	0	CQ61/21.11	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
342	2373403010164	Nguyễn Thị Thu Hường	2	CQ61/22.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
343	2373403010184	Bùi Thị Phương Anh	1	CQ61/21.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
344	2373403010185	Đặng Quang Anh	0	CQ61/21.10	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
345	2373403010226	Phạm Thị Thu Hà	1.5	CQ61/21.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
346	2373403010252	Đoàn Thị Thu Thủy	2.5	CQ61/21.07	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
347	2373403010255	Phạm Tuấn Trường	1.5	CQ61/21.11	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
348	2373403010258	Nguyễn Nữ Châu Anh	1	CQ61/21.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
349	2373403010264	Bùi Thu Hà	1.5	CQ61/21.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
350	2373403010328	Đình Trung Thành	2	CQ61/22.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
351	2373403010343	Hoàng Nhật Hà	0	CQ61/23.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
352	2373403010439	Trương Lan Nhi	0	CQ61/21.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
353	2373403010457	Vũ Thùy Dương	1.5	CQ61/21.12	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
354	2373403010475	Vũ Thị Kim Ngân	0	CQ61/21.12	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
355	2373403010480	Trần Thanh Phương	3.5	CQ61/22.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
356	2373403010519	Trần Thị Phương	1.5	CQ61/21.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
357	2373403010578	Trương Thị Hiền	1.5	CQ61/21.12	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
358	2373403010590	Nguyễn Dương Nam	1.5	CQ61/22.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
359	2373403010604	Nguyễn Tô Trinh	0	CQ61/21.07	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
360	2373403010609	Hoa Ngọc Yến Chi	1.5	CQ61/21.07	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
361	2373403010632	Trịnh Minh Nguyệt	2	CQ61/21.06	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
362	2373403010634	Hoàng Lan Phương	2.5	CQ61/21.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
363	2373403010705	Nguyễn Tuấn Minh	2	CQ61/22.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
364	2373403010754	Nguyễn Thị Anh Thư	1.5	CQ61/21.09	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
365	2373403010762	Nguyễn Hà Hương	0	CQ61/22.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
366	2373404050058	Nguyễn Đức Cảnh	0	CQ61/41.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
367	2373404050063	Nguyễn Văn Hiếu	0	CQ61/41.03	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
368	2373404050082	Nguyễn Phương Anh	1	CQ61/41.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
369	2373404050087	Nguyễn Minh Dũng	1	CQ61/41.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
370	2373404050091	Nguyễn Quang Huy	1	CQ61/41.04	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
371	247310101600010	Trịnh Anh Đức	0	CQ62/62.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
372	247310101600062	Phạm Hồ Khánh Linh	1	CQ62/61.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
373	247310101600068	Dương Yến Ngọc	0	CQ62/61.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
374	247310101600071	Nguyễn Thị Hải Ninh	0	CQ62/63.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
375	247310101600074	Lê Ngọc Minh Tâm	1	CQ62/63.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
376	247310101600102	Nguyễn Diệu Linh	1	CQ62/61.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
377	247310101600104	Vũ Khánh Linh	0	CQ62/61.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
378	247310101600106	Trần Đức Mạnh	0	CQ62/63.01	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
379	247310101600169	Trịnh Tiến Anh	0	CQ62/63.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
380	247310101600234	Ngô Lan Phương	1	CQ62/63.02	Kinh tế vi mô 1	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
381	247340101300001	Phạm Tường An	0	CQ62/32.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
382	247340101300008	Phạm Hải Đăng	0	CQ62/33.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
383	247340201100012	Nguyễn Mỹ Hà	2	CQ62/08.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
384	247340201100035	Nguyễn Thị Bích Thủy	0	CQ62/05.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
385	247340201100044	Phạm Hoàng Anh	0	CQ62/01.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
386	247340201100060	Lê Thị Khánh Linh	1	CQ62/08.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
387	247340201100069	Trần Đình Phúc	0	CQ62/01.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
388	247340201100096	Trần Thị Khánh Huyền	3	CQ62/02.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
389	247340201100148	Nguyễn Huy Quang	2	CQ62/05.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
390	247340201100506	Nguyễn Đức Tuấn	0	CQ62/01.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
391	247340201100746	Nguyễn Quốc Việt	0	CQ62/16.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
392	247340201100828	Nguyễn Mai Anh	1.5	CQ62/11.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
393	247340201101047	Nguyễn Trần Khánh Linh	0	CQ62/09.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
394	247340201101056	Nông Bảo Phúc	0	CQ62/11.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
395	247340201101070	Lưu Quý Bảo	1	CQ62/11.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
396	247340201101083	Nguyễn Nam Khánh	0	CQ62/09.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
397	247340201101098	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	2	CQ62/11.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
398	247340201101174	Nguyễn Bình Minh	0	CQ62/15.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
399	247340201101181	Nguyễn Huy Minh Quang	1.5	CQ62/19.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
400	247340201101390	Lê Thị Lan Anh	2	CQ62/15.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
401	247340301200329	Vi Yên Thy	0	CQ62/21.05	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
402	247340301200411	Nguyễn Khánh Ly	0	CQ62/21.13	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
403	247340301200588	Nguyễn Mạnh Hải	0	CQ62/21.09	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
404	247340301200792	Đặng Hà My	0	CQ62/21.16	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
405	247340301200816	Tô Lam Bình	0	CQ62/21.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
406	247340301200919	Đặng Trần Hiếu	1	CQ62/21.11	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
407	247340405400021	Trần Trung Kiên	1	CQ62/41.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
408	247340405400045	Hoàng Tuấn Anh	0	CQ62/41.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
409	23CL73402010375	Nguyễn Anh Vũ	1	CQ61/11.03CLC	Kinh tế vĩ mô	3	Sáng	13/07/2026	
410	23CL73402010412	Đào Thu Hương	2.5	CQ61/11.05CLC	Kinh tế vĩ mô	3	Sáng	13/07/2026	
411	23CL73402010590	Đình Quang Huy	1	CQ61/11.11CLC	Kinh tế vĩ mô	3	Sáng	13/07/2026	
412	2173402011163	Nguyễn Hoàng Anh	2	CQ59/18.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
413	2173404050040	Vũ Ngọc Anh	0	CQ59/41.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
414	2272202010106	Nguyễn Quỳnh Chi	0	CQ60/51.04	Kinh tế vĩ mô 1	2	Sáng	13/07/2026	
415	2273403010295	Ngô Đức Toàn	1.5	CQ60/22.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
416	2273403010651	Nguyễn Khánh Linh	1.5	CQ60/22.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
417	2273403010825	Nguyễn Xuân Định	NULL	CQ60/21.05	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
418	2373401010037	Nguyễn Hữu Khang Duy	2	CQ61/32.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
419	2373401010048	Hà Ngọc Minh	1.5	CQ61/31.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
420	2373401010055	Chiêm Thủy Trang	0	CQ61/31.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
421	2373402010160	Vũ Khánh Linh	0	CQ61/18.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
422	2373402010161	Nguyễn Thị Hoàng Mai	1.5	CQ61/08.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
423	2373402010247	Hoàng Hà Vy	0	CQ61/01.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
424	2373402010275	Nguyễn Hoàng Sơn	1.5	CQ61/01.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
425	2373402010293	Nguyễn Thị Hằng	2.5	CQ61/02.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
426	2373402010322	Nguyễn Hải Yên	2.5	CQ61/02.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
427	2373402010368	Đình Thái Hà	2.5	CQ61/08.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
428	2373402010780	Dương Minh Toàn	2	CQ61/11.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
429	2373402011064	Nguyễn Cẩm Tú	2	CQ61/03.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
430	2373402011245	Nguyễn Bảo Ngọc	2	CQ61/03.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
431	2373402011249	Đình Ngọc Quý	0	CQ61/03.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
432	2373402011263	Nguyễn Võ Thái Bình	1.5	CQ61/15.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
433	2373402011284	Lê Thu Phương	2.5	CQ61/15.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
434	2373403010006	Nguyễn Đàm Lan Anh	1.5	CQ61/22.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
435	2373403010022	Vũ Phương Linh	2	CQ61/22.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
436	2373403010118	Trần Thị Nhật Ánh	1	CQ61/22.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
437	2373403010135	Lê Phương Ngọc	1	CQ61/22.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
438	2373403010250	Trần Thị Thảo	2.5	CQ61/21.10	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
439	2373403010693	Đỗ Thị Hiền	1	CQ61/22.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
440	2373404050034	Đỗ Văn Dương	0	CQ61/41.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
441	23CL73402010635	Đỗ Ngọc Uyên	2	CQ61/11.12CLC	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
442	23CL73403010187	Nguyễn Diệu Linh	1.5	CQ61/21.08CLC	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
443	23CL73403010301	Lê Minh Nghĩa	NULL	CQ62/21.14	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
444	247310101600060	Đào Thùy Linh	1	CQ62/61.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
445	247310101600214	Thân Ngọc Ánh Dương	0	CQ62/62.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
446	247310101600226	Lê Thị Hương Loan	0	CQ62/62.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
447	247310101600227	Nguyễn Thị Thanh Mai	2	CQ62/62.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
448	247340101300096	Trần Khánh Lam	0	CQ62/31.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
449	247340101300123	Phạm Ngọc Anh	0	CQ62/31.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
450	247340201100017	Phạm Nguyễn Thanh Huyền	1	CQ62/18.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
451	247340201100403	Lê Thị Thúy Hằng	3	CQ62/02.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
452	247340201100596	Nguyễn Hương Giang	1.5	CQ62/08.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
453	247340201100782	Hồ Thu Trang	1	CQ62/09.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
454	247340201100913	Võ Hoàng Dung	1.5	CQ62/11.05	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
455	247340201100928	Phan Thị Phương Linh	2.5	CQ62/11.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
456	247340201101090	Bùi Đức Mạnh	0	CQ62/11.06	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
457	247340201101165	Nguyễn Duy Hưng	0	CQ62/03.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
458	247340201101177	Trần Khôi Nguyên	1.5	CQ62/19.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
459	247340201101190	Hồ Quỳnh Anh	1	CQ62/19.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
460	247340201101193	Phan Nguyễn Châu Anh	0	CQ62/19.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
461	247340201101216	Trần Kim Ngân	1	CQ62/19.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
462	247340201101218	Trần Lan Nhi	1.5	CQ62/19.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
463	247340201101313	Trần Kim Anh	0	CQ62/03.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
464	247340201101337	Đoàn Thảo Nhi	0	CQ62/19.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
465	247340201101401	Trần Hoàng Hải	0	CQ62/19.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
466	247340301200586	Nguyễn Mạnh Minh Giang	0	CQ62/21.12	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
467	247340405400008	Nguyễn Huy Đăng	0	CQ62/41.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
468	247340405400112	Nguyễn Thảo Ly	1.5	CQ62/41.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
469	247340405400120	Nông Mai Quỳnh	0	CQ62/41.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
470	257340201000440	Đoàn Thị Phương Anh	NULL	CQ63.01.09	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
471	257340201000469	Lê Quang Minh	NULL	CQ63.01.09	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
472	257340201000504	Nguyễn Công Hoàng	NULL	CQ63.01.10	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
473	257340201000521	Phí Lê Minh	NULL	CQ63.01.10	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
474	257340201000574	Nguyễn Mai Phương	NULL	CQ63.01.11	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
475	257340201000591	Nguyễn Thị Mai Anh	NULL	CQ63.01.12	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
476	257340201000865	Nguyễn Thiên Phúc	NULL	CQ63.01.17	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
477	257340403000003	Lê Phương Anh	NULL	CQ63.07.01.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
478	257340403000031	Nguyễn Đỗ Thanh Thảo	NULL	CQ63.07.01.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Sáng	13/07/2026	
479	22CL73402010016	Lê Vinh Hiền	0	CQ60/06.01CLC	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
480	22CL73402010200	Nguyễn Minh Huyền	0	CQ60/06.08CLC	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
481	23CL73402010066	Tạ Thùy Dung	NULL	CQ61/06.03CLC	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
482	23CL73402010067	Nguyễn Lê Phúc Duy	0	CQ61/06.03CLC	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
483	23CL73402010068	Đặng Thùy Duyên	NULL	CQ61/06.03CLC	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
484	23CL73402010080	Phan Tuệ Minh	NULL	CQ61/06.03CLC	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
485	23CL73402010085	Lưu Tuyết Nhung	NULL	CQ61/06.03CLC	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
486	23CL73402010164	Dương Thiên Ngân	0	CQ61/06.06CLC	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
487	23CL73403010379	Đặng Phan Nguyễn	0	CQ61/22.07CLC	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
488	247340201060048	Phí Thị Hằng Nga	0	CQ62/06.02QT	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
489	247340201060054	Đỗ Phương Anh	0	CQ62/06.03QT	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
490	247340201060078	Đặng Dư Khánh Thùy	0	CQ62/06.03QT	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
491	247340201090078	Phạm Đức Việt	0	CQ62/09.03QT	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
492	247340201110224	Nguyễn Thị Ngọc Linh	0	CQ62/11.09QT	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
493	247340301210066	Phan Thị Thu Huyền	0	CQ62/21.03QT	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
494	247340301220150	Vũ Trần Hương Giang	0	CQ62/22.07QT	Kỹ năng giao tiếp ứng xử và thuyết trình	1	Sáng	27/07/2026	
495	1973404050102	Vũ Hoàng Nam	0	CQ57/41.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
496	2273402010031	Nguyễn Lê Thái	2.5	CQ61/01.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
497	2273403010312	Mai Thị Như Hoa	2.5	CQ60/23.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
498	22CL73402010509	Lê Ngọc Quang Minh	0	CQ60/11.07CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
499	2372202010130	Phạm Huyền Trang	2.5	CQ61/51.05	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
500	2372202010134	Nguyễn Ngọc Anh	2	CQ61/51.06	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
501	2372202010156	Nguyễn Thị Thanh Trà	2	CQ61/51.06	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
502	2372202010158	Phạm Thị Thu Trang	2.5	CQ61/51.06	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
503	2373101010165	Ngô Cẩm Tú	2.5	CQ61/61.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
504	2373401010082	Vũ Ái Nhi	1	CQ61/31.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
505	2373401010089	Nguyễn Anh Thư	1.5	CQ61/31.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
506	2373401010126	Nguyễn Anh Thư	0	CQ61/32.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
507	2373401010212	Lê Văn Đạt	1	CQ61/32.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
508	2373402010048	Lê Anh Hoàng	2	CQ61/01.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
509	2373402010201	Dương Ngọc Uyên Nhi	2	CQ61/08.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
510	2373402010611	Đặng Đức Thiện	0	CQ61/09.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
511	2373402010617	Nguyễn Hoàng Linh Anh	2.5	CQ61/09.04	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
512	2373402010891	Phan Phong Vân	1.5	CQ61/11.05	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
513	2373402010941	Đoàn Hoài Lâm	2	CQ61/11.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
514	2373402010998	Hoàng Thị Lan Anh	2.5	CQ61/15.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
515	2373403010016	Lê Trung Hiếu	2.5	CQ61/22.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
516	2373403010062	Trương Tuấn Minh	2	CQ61/22.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
517	2373403010202	Nguyễn Trần Văn Khánh	1.5	CQ61/22.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
518	2373403010318	Nguyễn Thị Xuân Mai	2	CQ61/22.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
519	2373403010472	Lê Ngọc Mai	2	CQ61/21.04	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
520	2373403010567	Hoàng Hải Vân	0	CQ61/21.05	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
521	2373403010577	Nguyễn Thu Hằng	1	CQ61/21.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
522	23CL73402010425	Vũ Trung Nguyên	2.5	CQ61/11.05CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
523	23CL73402010529	Đỗ Thiên Hương	2.5	CQ61/11.09CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
524	23CL73402010673	Nguyễn Đức Nam	2.5	CQ61/11.08CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
525	23CL73403010025	Khổng Minh Triết	0	CQ61/21.01CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
526	23CL73403010191	Đào Phan Nam	0	CQ61/21.08CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
527	247340201100053	Lê Hoàng Hạnh	1	CQ62/01.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
528	247340201100581	Hà Thị Thủy	1.5	CQ62/01.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
529	247340201100897	Nguyễn Đan Phương	1	CQ62/09.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
530	247340201100911	Dương Quỳnh Chi	2.5	CQ62/16.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
531	247340201101263	Trần Anh Thơ	1.5	CQ62/19.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
532	247340301200214	Đặng Minh Khánh Linh	1.5	CQ62/22.04	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
533	247340301200228	Nguyễn Thị Thu Phương	2	CQ62/21.14	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
534	247340301200635	Nguyễn Thanh Hải	2	CQ62/21.10	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Sáng	13/07/2026	
535	22CL73403010517	Phạm Quân Thụy	1.5	CQ60/22.03CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
536	23CL73402010050	Đặng Huy Hoàng	1.5	CQ61/06.02CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
537	23CL73402010099	Đào Duy Hiếu	0	CQ61/06.04CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
538	23CL73402010684	Nguyễn Hiền Trang	0	CQ61/09.01CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
539	23CL73403010353	Hoàng Nguyễn Quỳnh Như	0	CQ61/22.06CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
540	23CL73403010423	Ngô Đại Dương	1.5	CQ61/22.09CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
541	23CL73403010458	Trần Công Minh	2	CQ61/22.10CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
542	23CL73403010469	Triệu Yến Vy	2.5	CQ61/22.10CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
543	247340201060103	Đặng Phương Trà	1.5	CQ62/06.04QT	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
544	247340201060212	Trần Tiến Dũng	0	CQ62/06.09QT	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
545	247340301210024	Nguyễn Anh Thái	1.5	CQ62/21.01QT	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
546	247340301210077	Lê Đỗ Hồng Phúc	0	CQ62/21.03QT	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
547	247340301210081	Ngô Ngọc Anh	2	CQ62/21.04QT	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
548	247340301210097	Nguyễn Thị Ngọc Linh	2.5	CQ62/21.04QT	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
549	247340301210141	Lê Trung Hiếu	0	CQ62/21.06QT	Lý thuyết xác suất và thống kê toán (Probability and Mathematical Statistics)	3	Sáng	13/07/2026	
550	1973402011832	Nguyễn Hải Long	0	CQ57/19.01	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
551	2272202010033	Trần Thị Cẩm Vân	0	CQ60/51.01	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
552	2272202010129	Nguyễn Bá Cao Thăng	0	CQ61/51.04	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
553	2273402011329	Hoàng Nguyễn Thảo Nhi	0	CQ60/03.01	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
554	2372202010015	Đinh Văn Linh	0	CQ61/51.01	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
555	2372202010065	Bùi Hữu Minh	0	CQ61/51.03	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
556	2372202010096	Nguyễn Yên Nhi	0	CQ61/51.04	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
557	2372202010105	Đặng Phương Uyên	0	CQ61/51.04	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
558	2372202010110	Nguyễn Ngọc Anh	0	CQ61/51.05	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
559	2373401010060	Đoàn Ngọc Duy Anh	2	CQ61/31.02	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
560	2373403010029	Nguyễn Xuân Phúc	0	CQ61/21.10	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
561	2373403010117	Tạ Hiền Anh	1.5	CQ61/21.03	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
562	2373403010223	Nguyễn Minh Đức	0	CQ61/21.11	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
563	2373403010489	Hoàng Thị Uyên	2	CQ61/22.03	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
564	247340301200017	Nguyễn Ánh Hồng	0	CQ62/21.09	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
565	247340301200034	Lê Ý Nhi	0	CQ62/21.12	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
566	247340301200182	Ngô Đức Thăng	0	CQ62/21.12	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
567	247340301200190	Hoàng Trung Tuyên	0	CQ62/21.06	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
568	247340301200206	Nguyễn Thị Minh Hằng	0	CQ62/21.02	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
569	247340301200257	Đào Ngọc Huế	0	CQ62/21.14	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
570	247340301200564	Nguyễn Minh Quân	0	CQ62/21.02	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
571	247340301200738	Lâm Thị Phương Linh	0	CQ62/21.05	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
572	247340301200819	Phạm Tiến Dũng	0	CQ62/21.03	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
573	247340301200825	Nguyễn Đăng Hiền	0	CQ62/22.02	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
574	247340301200850	Liêu Thị Mai Thùy	0	CQ62/21.13	Marketing căn bản	2	Sáng	20/07/2026	
575	2073101010233	Nguyễn Đức Anh	0	CQ58/62.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
576	21CL73402010499	Vũ Xuân Thăng	0	CQ59/11.07CLC	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
577	2273402010383	Cao Thị Phương Anh	0	CQ60/08.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
578	2273402011139	Nguyễn Minh Tâm	NULL	CQ61/15.03	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
579	2273403010383	Đặng Ngọc Hà	2	CQ60/22.03	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
580	22CL73403010103	Nguyễn Trà My	2.5	CQ60/21.04CLC	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
581	2373401010007	Lê Đức Duy	NULL	CQ61/32.04	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
582	2373401010009	Đỗ Đăng Hải	NULL	CQ61/32.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
583	2373402010449	Hoàng Duy Khánh	1.5	CQ61/08.03	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
584	2373402010452	Nguyễn Thị Khánh Linh	2.5	CQ61/05.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
585	2373402010454	Nguyễn Hương Ly	2.5	CQ61/05.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
586	2373402010908	Lý Khánh Linh	2.5	CQ61/09.03	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
587	2373402010912	Nông Nguyễn Ngọc Mai	2	CQ61/09.02	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
588	2373402011090	Nguyễn Ngọc My	2.5	CQ61/15.02	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
589	2373402011098	Nguyễn Phương Thảo	1.5	CQ61/15.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
590	2373402011192	Lò Thị Hạnh	1.5	CQ61/15.02	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
591	2373403010194	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	2	CQ61/22.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
592	2373403010461	Nông Mã Hồng Hạnh	3	CQ61/22.02	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
593	2373404050005	Trần Nhật Anh	2	CQ61/41.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
594	23CL73402010177	Vũ Hải Yến	2.5	CQ61/06.06CLC	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
595	23CL73402010306	Nguyễn Khánh Linh	2	CQ61/11.01CLC	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
596	247310101600175	Nguyễn Phương Giang	2.5	CQ62/61.02	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
597	247310101600196	Đỗ Minh Sơn	1	CQ62/63.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
598	247340201100342	Nghiêm Tuệ Phương	1	CQ62/05.02	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
599	247340201100372	Nguyễn Khánh Linh	1.5	CQ62/05.04	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
600	247340201101087	Nguyễn Trịnh Thùy Linh	2.5	CQ62/11.03	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
601	247340201101374	Nguyễn Lê Trà My	2.5	CQ62/19.01	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
602	247340301210157	Hoàng Thụy Vân	0	CQ62/21.06QT	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
603	247340301220145	Tạ Hoàng Anh	2.5	CQ62/22.07QT	Nguyên lý thống kê	3	Sáng	13/07/2026	
604	2073402011515	Phạm Lê Việt Hoàng	0	CQ58/02.04	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
605	2073402011772	Hoàng Trung Hiếu	0	CQ58/18.01	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
606	2173401010015	Trần Bình Dương	2	CQ59/32.03	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
607	2273402010316	Nguyễn Cẩm Hà	0	CQ60/18.01	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
608	2273402010400	Bùi Trần Ngọc Linh	0	CQ60/08.01	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
609	2273402010485	Trần Thị Kim Oanh	2	CQ60/18.01	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
610	2273402010755	Hoàng Đức Dân	0	CQ60/11.02	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
611	2273402011131	Dương Thị Hiền Mai	2.5	CQ60/15.04	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
612	2273402011132	Nguyễn Quang Minh	0	CQ60/03.01	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
613	2273403010728	Phạm Đức Minh	NULL	CQ61/21.06	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
614	2373402010049	Nguyễn Đức Khải	0	CQ61/18.01	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
615	2373402010128	Nguyễn Đình Nam	2	CQ61/02.02	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
616	2373402010418	Nông Tiến Mạnh	0	CQ61/18.01	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
617	2373402010601	Nguyễn Khánh Linh	0	CQ61/09.01	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
618	2373402010647	Đào Ngọc Khánh Vy	0	CQ61/16.02	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	Sáng	13/07/2026	
619	20CL73403010206	Nguyễn Thị Ánh Dương	0	CQ58/21.05CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
620	23CL73402010297	Nguyễn Đăng Hải	1	CQ61/11.01CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
621	23CL73402010341	Dương Nhật Minh	1	CQ61/11.02CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
622	23CL73402010347	Bùi Nguyễn Ngọc Anh	2	CQ61/11.03CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
623	23CL73402010389	Nguyễn Tiến Hùng	1.5	CQ61/11.04CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
624	23CL73402010476	Bùi Thị Hoàng Mai	2	CQ61/11.07CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
625	23CL73402010483	Công Hà Phương	1	CQ61/11.07CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
626	23CL73402010503	Phạm Huyền Linh	2	CQ61/11.08CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
627	23CL73403010042	Ngô Phương Linh	1.5	CQ61/21.02CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
628	23CL73403010044	Võ Bảo Linh	2	CQ61/21.02CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
629	23CL73403010052	Đỗ Nam Anh	0	CQ61/21.03CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
630	23CL73403010066	Đỗ Quang Nhật	0	CQ61/21.03CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
631	23CL73403010086	Hà Kim Ngọc Khánh	0	CQ61/21.04CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
632	23CL73403010087	Đặng Thị Diệu Linh	0	CQ61/21.04CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
633	23CL73403010094	Nguyễn Diễm Quỳnh	0	CQ61/21.04CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
634	23CL73403010113	Dương Bảo Linh	0	CQ61/21.05CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
635	23CL73403010148	Đinh Thị Quỳnh Trang	0	CQ61/21.06CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
636	23CL73403010193	Lương Thị Diễm Quỳnh	1	CQ61/21.08CLC	Phân tích tài chính doanh nghiệp. CLC	3	Sáng	13/07/2026	
637	2273402010272	Tạ Thị Thùy Anh	2	CQ61/08.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
638	2273402010747	Nguyễn Thu Trang	2	CQ60/11.01	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
639	2273402010780	Nguyễn Thị Thư	2	CQ60/11.03	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
640	2273402010885	Nguyễn Ngọc Hiền Thương	2	CQ60/09.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
641	2273402011275	Phạm Ngân Hà	2	CQ60/03.01	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
642	2273403010401	Từ Thị Minh Phương	1	CQ60/21.12	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
643	2273403010451	Cao Ngọc Bích	2	CQ60/22.04	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
644	22CL73402010459	Nguyễn Hoàng Quỳ	1.5	CQ60/11.05CLC	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
645	22CL73403010178	Nguyễn Thế Thùy Linh	2.5	CQ60/21.07CLC	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
646	2373101010075	Trần Quang Hưng	2.5	CQ61/62.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
647	2373402010067	Nguyễn Hương Trà	2.5	CQ61/08.01	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
648	2373402010086	Nguyễn Trần Khánh Linh	2.5	CQ61/18.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
649	2373402010403	Phạm Linh Chi	2	CQ61/01.01	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
650	2373402010415	Nguyễn Khánh Linh	2.5	CQ61/05.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
651	2373402010428	Nguyễn Hữu Thịnh	2.5	CQ61/01.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
652	2373402010435	Nông Hải Yên	1	CQ61/01.01	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
653	2373402011294	Nguyễn Thị Thảo Vy	2.5	CQ61/19.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
654	247220201500187	Dương Việt Khôi	0	CQ62/51.06	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
655	247220201500194	Nguyễn Minh Ngọc	2	CQ62/51.06	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
656	247310101600064	Hoàng Ngọc Long	0	CQ62/62.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
657	247310101600173	Nguyễn Hữu Đức	3	CQ62/62.01	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
658	247340201060228	Vũ Thùy Trang	2.5	CQ62/06.09QT	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
659	247340201100454	Trần Minh	0	CQ62/05.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
660	247340201110197	Vũ Đoàn Nhật Linh	2.5	CQ62/11.08QT	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
661	247340405400014	Cao Văn Hiếu	2	CQ62/41.01	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
662	257310101000071	Đinh Hoàng Sơn	2.5	CQ63.06.01.02	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
663	257340201060357	Nguyễn Quang Minh	2.5	CQ63.01.06QT.13	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	
664	257340301000117	Nguyễn Thùy Dung	1	CQ63.02.03	Pháp luật đại cương	2	Sáng	20/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
665	2173101010006	Lê Thị Quỳnh Đan	2	CQ59/62.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
666	2173402011315	Nguyễn Minh Thu	0	CQ59/08.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
667	2273402010791	Hoàng Đức Dũng	0	CQ61/11.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
668	2273402011307	Nguyễn Gia Bảo	0	CQ60/15.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
669	22CL73403010304	Vũ Hoài An	0	CQ60/22.02CLC	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
670	2373401010073	Phạm Thị Lê	0	CQ61/32.03	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
671	2373401010156	Đoàn Minh Nguyệt	1	CQ61/32.04	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
672	2373401010178	Cần Thị Phương Dung	0	CQ61/32.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
673	2373401010187	Đào Thị Thùy Linh	0	CQ61/32.04	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
674	2373402010055	Nguyễn Công Minh	0	CQ61/08.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
675	2373402010122	Bùi Diệp Linh	0	CQ61/02.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
676	2373402010130	Hoàng Bích Ngọc	0	CQ61/02.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
677	2373402010152	Bùi Thu Hà	0	CQ61/05.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
678	2373402010158	Phạm Khánh Linh	0	CQ61/05.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
679	2373402010232	Đỗ Minh Ngọc	2	CQ61/18.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
680	2373402010262	Nguyễn Ngọc Khánh	1	CQ61/05.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
681	2373402010450	Dương Mỹ Lệ	2.5	CQ61/08.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
682	2373402010510	Nguyễn Đoàn Minh Trang	1.5	CQ61/08.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
683	2373402010546	Ngô Phúc An	0	CQ61/09.03	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
684	2373402010633	Trần Ngọc Long	0	CQ61/09.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
685	2373402010651	Vũ Quỳnh Anh	3	CQ61/11.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
686	2373402010763	Trần Phương Lan	3	CQ61/11.04	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
687	2373402010806	Đinh Thảo Ngân	0	CQ61/09.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
688	2373402010875	Nguyễn Ngọc Long	2.5	CQ61/11.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
689	2373402010878	Đặng Văn Nghĩa	0	CQ61/09.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
690	2373402010997	Dương Nam Anh	0	CQ61/15.04	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
691	2373402011190	Nguyễn Nhật Dương	0	CQ61/15.03	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
692	2373402011213	Nguyễn Hữu Thành	1	CQ61/15.02	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
693	2373403010037	Trần Thu Uyên	2.5	CQ61/22.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
694	2373403010312	Hà Thu Liên	1.5	CQ61/22.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
695	2373403010650	Trần Anh Dũng	1	CQ61/21.07	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
696	2373403010676	Nguyễn Lê Thanh	1.5	CQ61/23.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
697	2373404050017	Nguyễn Bá Nhật Minh	2.5	CQ61/41.01	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
698	23CL73402010019	Nguyễn Phương Nga	1	CQ61/06.01CLC	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
699	23CL73402010083	Trần Khánh Ngọc	0	CQ61/06.03CLC	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
700	23CL73402010094	Nguyễn Trọng Đức	0	CQ61/06.04CLC	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
701	23CL73402010096	Trần Thùy Dương	1.5	CQ61/06.04CLC	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
702	23CL73402010239	Phạm Mỹ Duyên	1	CQ61/09.03CLC	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Sáng	13/07/2026	
703	1973401010005	Vương Quốc Anh	0	CQ57/31.01	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
704	1973401010034	Nguyễn Thế Anh	0	CQ57/31.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
705	1973402010616	Bê Ngọc Sơn	0	CQ57/05.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
706	1973402010747	Nguyễn Hồng Hà	0	CQ57/08.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
707	1973404050062	Thái Minh Nam	0	CQ57/41.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
708	1973404050082	Lộc Phúc Anh	0	CQ57/41.03	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
709	2073401010012	Đông Huy Đức	0	CQ58/31.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
710	2073401010100	Tô Nguyên Hải	0	CQ58/31.03	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
711	2073402010102	Nguyễn Đình Hiếu	0	CQ58/19.01	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
712	2073402010234	Bùi Thị Thương	0	CQ58/08.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
713	2073403010591	Bùi Thu Nguyệt Anh	0	CQ58/21.13	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
714	2173401010102	Nguyễn Đức Dương	0	CQ59/32.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
715	2173403010698	Hoàng Thị Hồng Nhung	NULL	CQ61/21.08	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
716	2173403010764	Nguyễn Việt Hoàng	0	CQ59/22.03	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
717	2273401010210	Bùi Minh Quý	0	CQ60/31.01	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
718	2273402010060	Lăng Hoàng Long	0	CQ60/08.01	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
719	2273402010234	Phương Quý Anh	0	CQ60/08.03	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
720	2273402010370	Lê Đông Nhi	0	CQ60/05.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
721	2273402010571	Khúc Trường An	0	CQ60/16.01	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
722	2273402010573	Nguyễn Hoàng Phương Anh	2.5	CQ60/11.03	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
723	2273402010876	Phạm Sỹ Quang Minh	0	CQ60/16.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
724	2273402010916	Nguyễn Bá Quốc	0	CQ60/11.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
725	2273402011104	Đoàn Quang Toàn	0	CQ60/19.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
726	2273402011147	Nguyễn Hà An	1.5	CQ60/15.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
727	2273402011336	Phạm Hải Anh Thư	1.5	CQ60/15.03	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
728	2273404050112	Bùi Trung Kiên	1.5	CQ60/41.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
729	2273404050122	Cao Thị Phương Thanh	0	CQ60/41.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
730	2373402010045	Đỗ Thị Ánh Dương	2.5	CQ61/01.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
731	2373402010211	Hoàng Anh	2	CQ61/18.01	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
732	2373402010457	Đinh Văn Nghĩa	0	CQ61/01.01	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
733	2373402010581	Đỗ Duy Vinh	1.5	CQ61/11.06	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
734	2373402010979	Vũ Lê Gia Linh	1.5	CQ61/16.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
735	2373402011021	Trần Thanh Nhân	2	CQ61/19.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
736	2373402011173	Nguyễn Ánh Quỳnh	2.5	CQ61/15.03	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
737	2373403010018	Phạm Nguyễn Kim Khánh	2.5	CQ61/22.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
738	2373403010121	Nguyễn Thị Phương Dung	2	CQ61/22.02	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
739	2373403010123	Tăng Hoàng Hà	2.5	CQ61/21.04	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
740	2373403010125	Nguyễn Vinh Hoa	2	CQ61/22.03	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
741	2373403010144	Nguyễn Mai Trang	2	CQ61/21.07	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
742	23L73403010031	Đỗ Ngọc Quang Minh	0	LC25/21.01	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
743	247340201110075	Nguyễn Tấn Thành	2.5	CQ62/11.03QT	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
744	247340201110112	Phạm Lê Dũng	2.5	CQ62/11.05QT	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	Sáng	13/07/2026	
745	21CL73402010916	Vũ Bạch Dương	2.5	CQ59/11.03CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
746	20CL73403010207	Phạm Trà Giang	0	CQ60/21.05CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
747	21CL73403010223	Trần Yên Nhi	2	CQ60/21.09CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
748	22CL73403010247	Nguyễn Thị Ngọc Anh	1	CQ60/21.10CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
749	22CL73403010260	Nguyễn Trần Phương Linh	2	CQ60/21.10CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
750	23CL73402010293	Trần Linh Chi	2.5	CQ61/11.01CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
751	23CL73402010298	Đỗ Gia Hân	2	CQ61/11.01CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
752	23CL73402010315	Ngô Phương Thảo	2.5	CQ61/11.01CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
753	23CL73402010385	Lê Thị Vân Hà	2	CQ61/11.04CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
754	23CL73402010664	Nguyễn Minh Anh	NULL	CQ61/11.01CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
755	23CL73402010670	Đỗ Hà Linh	NULL	CQ61/11.05CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
756	23CL73402010679	Trịnh Minh Tâm	NULL	CQ61/11.12CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
757	23CL73403010028	Nguyễn Đắc Hiếu Anh	2.5	CQ61/21.02CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
758	23CL73403010030	Trần Thanh Bình	2.5	CQ61/21.02CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
759	23CL73403010076	Hoàng Phương Anh	2	CQ61/21.04CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
760	23CL73403010102	Lê Thị Quỳnh Anh	2	CQ61/21.05CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
761	23CL73403010108	Ninh Thu Hoài	2	CQ61/21.05CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
762	23CL73403010117	Đinh Thị Hà My	2.5	CQ61/21.05CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
763	23CL73403010127	Chu Diệu Chi	2.5	CQ61/21.06CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
764	23CL73403010178	Lê Hồng Đức	2.5	CQ61/21.08CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
765	23CL73403010189	Hoàng Song Ly	1.5	CQ61/21.08CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
766	23CL73403010261	Nguyễn Phạm Đình Duy	2	CQ61/22.03CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
767	23CL73403010347	Nguyễn Thiệu Khoa	1.5	CQ61/22.06CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
768	23CL73403010352	Giang Lưu Ngọc	2	CQ61/22.06CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
769	23CL73403010415	Mai Thanh Vân	2.5	CQ61/22.08CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
770	23CL73403010553	Nguyễn Ngọc Khánh	NULL	CQ61/22.12CLC	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
771	247340201090096	Nguyễn Tuấn Nghĩa	2	CQ62/09.04QT	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
772	247340301200401	Nguyễn Quang Hưng	NULL	CQ62/22.04QT	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
773	247340301200888	Cao Hoàng Bảo Ngọc	NULL	CQ62/09.02QT	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
774	247340301200911	Lại Trung Chính	NULL	CQ62/22.03QT	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
775	247340301210164	Đoàn Tiên Dũng	0	CQ62/21.07QT	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
776	247340301210300	Nguyễn Minh Nguyệt	0	CQ62/21.12QT	Tiếng Anh chuyên ngành 1 (giảng bằng Tiếng Anh)	4	Sáng	06/07/2026	
777	2273402010510	Phạm Lâm Hùng	NULL	CQ60/08.04	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
778	2273402010977	Nguyễn Thùy Linh	1.5	CQ60/16.02	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
779	2273402011039	Bùi Việt Dũng	1	CQ60/15.04	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
780	2373401010118	Hoàng Văn Ngọc	NULL	CQ62/31.01	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
781	2373402010239	Nguyễn Minh Thắng	1	CQ61/05.01	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
782	2373402010419	Lê Thúy Nga	1.5	CQ61/01.04	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
783	2373402010968	Nguyễn Tiên Dũng	2	CQ61/11.03	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
784	2373402011035	Văn Tiên Đạt	1.5	CQ61/15.03	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
785	2373402011086	Nguyễn Thùy Linh	1.5	CQ61/19.02	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
786	2373402011260	Nguyễn Hoàng Anh	1.5	CQ61/15.04	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
787	2373402011264	Trần Bảo Chúc	1.5	CQ61/15.03	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
788	2373403010387	Mai Khánh Huyền	1.5	CQ61/21.11	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
789	2373403010675	Trần Thị Như Quỳnh	2.5	CQ61/21.06	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
790	247340201100559	Phạm Thị Thu Hằng	2	CQ62/18.02	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
791	247340201100768	Phạm Phương Linh	2	CQ62/11.05	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
792	247340201101261	Lục Minh Quyền	0	CQ62/15.04	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
793	247340301200451	Phạm Khánh Huyền	1	CQ62/21.08	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
794	247340301200461	Nguyễn Tuấn Minh	1.5	CQ62/21.12	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
795	247340301200609	Ngô Thị Nhung	2.5	CQ62/21.06	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
796	247340301200700	Vũ Thị Mai Ngân	2.5	CQ62/21.08	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
797	247340301200779	Lương Thu Hoài	2	CQ62/21.05	Tiếng Anh cơ bản 2	4	Sáng	06/07/2026	
798	2173101010083	Tạ Nhật Anh	2	CQ59/63.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
799	2173403010675	Trần Thị Bình	2.5	CQ59/22.04	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
800	2372202010008	Hoàng Xuân Đăng	2	CQ61/51.01	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
801	2372202010017	Trần Mai Loan	2.5	CQ61/51.01	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
802	2372202010094	Hồ Thị Quỳnh Nga	2.5	CQ61/51.04	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
803	2372202010104	Lê Thị Thủy Trang	2	CQ61/51.04	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
804	2373101010168	Nguyễn Minh Anh	1.5	CQ61/62.01	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
805	2373101010195	Trần Thu Thảo	1.5	CQ61/62.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
806	2373401010175	Phạm Thị Tú Anh	0	CQ61/31.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
807	2373401010176	Phan Thị Minh Ánh	2	CQ61/32.04	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
808	2373402010022	Phạm Hoàng Nam	0	CQ61/05.01	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
809	2373402010301	Ngô Thị Thùy Linh	1	CQ61/05.01	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
810	2373402010385	Nguyễn Thị Yến Nhi	2	CQ61/01.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
811	2373402010387	Nguyễn Thị Mai Phương	1.5	CQ61/05.01	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
812	2373402010410	Nguyễn Tấn Hùng	1	CQ61/01.01	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
813	2373402010437	Nguyễn Thị Lan Anh	2	CQ61/05.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
814	2373402010561	Nguyễn Gia Huy	0	CQ61/11.01	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
815	2373402010947	Nguyễn Thành Nam	NULL	CQ61/09.03	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
816	2373402011068	Nguyễn Phương Anh	2.5	CQ61/15.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
817	2373402011163	Phạm Vũ Hà Linh	0	CQ61/19.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
818	2373403010019	Bùi Ngọc Linh	1.5	CQ61/22.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
819	2373403010078	Lương Tuệ Anh	2.5	CQ61/22.04	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
820	2373403010169	Hà Quang Minh	2	CQ61/21.06	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
821	2373403010245	Phan Tuyết Nhung	2.5	CQ61/21.03	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
822	2373403010391	Nguyễn Thùy Linh	3	CQ61/21.05	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
823	2373403010440	Nguyễn Thị Tú Oanh	2	CQ61/23.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
824	23CL73402010390	Nguyễn Quang Huy	2.5	CQ61/11.04CLC	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
825	23CL73402010409	Nguyễn Thu Hà	2	CQ61/11.05CLC	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
826	23CL73402010459	Lê Thanh Thúy	1	CQ61/11.06CLC	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
827	23CL73403010020	Nguyễn Hoàng Khánh Ngọc	1	CQ61/21.01CLC	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
828	23CL73403010084	Đoàn Thị Thúy Hồng	1.5	CQ61/21.04CLC	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
829	23CL73403010170	Nguyễn Như Kỳ Thịnh	1.5	CQ62/21.07QT	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
830	23CL73403010180	Nguyễn Việt Hà	2.5	CQ61/21.08CLC	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
831	247220201500112	Đỗ Ngọc Diệp	0	CQ62/51.04	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
832	247220201500132	Trần Phương Thanh	2.5	CQ62/51.04	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
833	247340201100262	Nguyễn Thảo Nguyên	1.5	CQ62/08.03	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
834	247340201100640	Nguyễn Trần Bích Hoàn	2.5	CQ62/11.03	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
835	247340201100756	Nguyễn Linh Giang	2	CQ62/11.06	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
836	247340201101134	Kiều Phương Ngân	NULL	CQ62/19.02	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
837	247340201101141	Ngô Thanh Thảo	3	CQ62/19.01	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
838	247340201110288	Hoàng Phương Anh	1	CQ62/11.12QT	Tin học đại cương	3	Sáng	13/07/2026	
839	17523402011546	Lâm Duy Thông	0	CQ55/16.02	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
840	2073402010166	Tô Tiên Thành	0	CQ58/03.02	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
841	21CL73402010919	Nguyễn Thảo Linh	NULL	CQ59/11.05CLC	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
842	2273401010197	Đỗ Minh Hoàng	0	CQ60/31.01	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
843	2273402010681	Nguyễn Quỳnh Anh	3	CQ60/09.01	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
844	2273402010768	Trần Thị Khánh Linh	1.5	CQ60/09.01	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
845	22CL73402010461	Nguyễn Mỹ Tâm	1.5	CQ60/11.01CLC	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
846	22CL73402010553	Đinh Hải Đăng	2	CQ60/11.09CLC	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
847	22CL73403010326	Nguyễn Ngọc Hoàng Linh	3	CQ60/22.02CLC	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
848	2373101010128	Lê Minh Thư	1.5	CQ61/62.02	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
849	2373401010115	Nghiêm Tuấn Minh	0	CQ61/32.01	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
850	2373402010162	Phạm Gia Minh	2.5	CQ61/08.04	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
851	2373402010207	Trần Thị Thanh Thùy	0	CQ61/08.04	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
852	2373402010215	Triệu Thị Chiêu	2.5	CQ61/02.04	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
853	2373402010881	Nguyễn Tuyết Nhung	2	CQ61/11.02	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
854	2373402011158	Nguyễn Thanh Huyền	0	CQ61/19.01	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
855	2373402011164	Vũ Thị Linh	2	CQ61/15.04	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
856	2373403010322	Nguyễn Minh Ngọc	2.5	CQ61/21.09	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
857	2373403010411	Bùi Phương Uyên	2	CQ61/21.01	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
858	23CL73402010055	Ngô Nam Khánh	2.5	CQ61/06.02CLC	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
859	247220201500144	Trần Thị Huyền Anh	0	CQ62/51.05	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
860	247340201060267	Bùi Gia Hân	2	CQ62/06.03QT	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
861	247340201100020	Lê Khánh Linh	1.5	CQ62/08.02	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
862	247340201100863	Tổng Thùy Trang	2	CQ62/09.02	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
863	247340201101243	Đỗ Gia Hiền	0	CQ62/15.02	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
864	247340301200277	Trần Thu Quyên	2	CQ62/21.12	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
865	247340301200283	Nguyễn Huyền Trang	2.5	CQ62/22.01	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
866	247340301200286	Lành Thị Ánh Tuyết	2.5	CQ62/21.08	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
867	247340301200660	Trần Tiên Thành	0	CQ62/23.02	Toán cao cấp 1	2	Sáng	20/07/2026	
868	2273401010106	Trần Trọng Khiêm	2.5	CQ60/31.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
869	2273402010588	Nguyễn Hoàng Bảo Linh	1	CQ60/11.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
870	2273402011106	Trần Thị Diệu Uyên	2.5	CQ60/15.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
871	2273403010786	Hoàng Ngọc Diệp	1.5	CQ60/22.03	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
872	2372202010005	Phạm Thị Ngọc Ánh	0	CQ61/51.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
873	2373101010011	Võ Nguyễn Lam Giang	1	CQ61/62.04	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
874	2373101010027	Nguyễn Thu Phương	1	CQ61/62.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
875	2373101010066	Nguyễn Ngọc Ánh	1.5	CQ61/61.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
876	2373101010071	Tổng Minh Đức	1.5	CQ61/61.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
877	2373101010103	Nguyễn Vũ Mai Chi	2	CQ61/61.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
878	2373101010148	Nguyễn Lam Trúc Linh	1	CQ61/61.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
879	2373402010187	Nguyễn Thu Hà	1	CQ61/02.04	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
880	2373402011011	Tạ Linh Hương	2.5	CQ61/19.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
881	2373402011019	Dương Quỳnh Nga	2	CQ61/15.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
882	2373402011119	Ngô Thu Hương	1.5	CQ61/15.03	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
883	2373402011238	Đặng Thị Thủy Linh	1	CQ61/15.03	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
884	2373403010200	Đỗ Việt Hoàng	2.5	CQ61/22.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
885	2373403010316	Nguyễn Xuân Long	1.5	CQ61/22.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
886	247220201500170	Phan Anh Tú	0	CQ62/51.05	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
887	247220201500173	Đào Phương Anh	1.5	CQ62/51.06	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
888	247220201500176	Văn Đức Anh	0	CQ62/51.06	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
889	247310101600099	Phan Thị Khánh Huyền	1	CQ62/62.03	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
890	247310101600193	Bùi Thị Trang Nhung	1.5	CQ62/61.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
891	247340101300048	Hoàng Tiến Đạt	0	CQ62/32.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
892	247340201100674	Trần Việt Dũng	0	CQ62/09.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
893	247340201100895	Nguyễn Yến Nhi	1.5	CQ62/11.06	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
894	247340201101015	Phan Phương Nhi	0	CQ62/16.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
895	247340201101120	Lưu Minh Hân	1	CQ62/15.04	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
896	247340201101253	Nguyễn Ngọc Mai	1.5	CQ62/19.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
897	247340301200013	Nguyễn Thu Hà	1	CQ62/21.13	Triết học Mác - Lê nin	3	Sáng	13/07/2026	
898	247340201060106	Đỗ Quỳnh Anh	1.5	CQ62/06.05QT	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
899	247340201060270	Chu Minh Hưng	1.5	CQ62/06.05QT	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
900	247340201110069	Nguyễn Lê Hoàng Minh	0	CQ62/11.03QT	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
901	247340201110322	Đặng Duy Anh	0	CQ62/11.08QT	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
902	247340301210082	Nguyễn Minh Anh	0	CQ62/21.04QT	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
903	247340301210220	Dương Khánh Linh	2.5	CQ62/21.09QT	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
904	247340301210267	Dương Mai Hương	1.5	CQ62/21.11QT	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
905	247340301220049	Hoàng Nhật Anh	0	CQ62/22.03QT	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
906	257340115020187	Vũ Lê Diệp Chi	0	CQ63.11.02QT.07	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
907	257340201110060	Nguyễn Vũ Tuấn	0	CQ63.01.11QT.02	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
908	257340201150013	Phạm Ngọc Kiên	0	CQ63.01.15QT.01	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
909	257340201150015	Nguyễn Bá Tùng Lâm	1	CQ63.01.15QT.01	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
910	257340201150041	Hoàng Ngọc Khánh Huyền	0	CQ63.01.15QT.02	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
911	22CL73402010153	Nguyễn Quang Minh	1	CQ60/06.06CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
912	22CL73402010289	Hồ Thị Khánh Linh	2	CQ60/09.03CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
913	23CL73402010192	Nguyễn Trung Kiên	0	CQ61/09.01CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
914	23CL73402010262	Lê Ngọc Anh	1	CQ61/09.04CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
915	23CL73402010278	Nguyễn Thị Kim Ngân	2	CQ61/09.04CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
916	22CL73402010546	Nguyễn Thiên Ý	2.5	CQ60/11.08CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
917	23CL73403010377	Đặng Gia Minh	1.5	CQ61/22.07CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
918	23CL73403010548	Trần Nam Khánh	1.5	CQ61/22.06CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Sáng	13/07/2026	
919	20CL73402010344	Bùi Quang Thịnh	NULL	CQ58/06.06CLC	Boi	2	Chiều	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
920	20CL73403010013	Nguyễn Hải Lê	NULL	CQ58/21.01CLC	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
921	21CL73402010496	Đỗ Minh Phúc	NULL	CQ59/11.07CLC	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
922	21CL73403010417	Hoàng Vũ Quỳnh Anh	NULL	CQ59/22.07CLC	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
923	2273101010045	Nguyễn Thế Anh	NULL	CQ60/61.02	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
924	2273402010523	Vũ Đức Phong	0	CQ60/08.01	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
925	2273402010826	Lò Việt Dũng	NULL	CQ60/11.02	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
926	2273402010927	Nguyễn Trịnh Mai Anh	NULL	CQ60/11.02	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
927	2273402011039	Bùi Việt Dũng	NULL	CQ60/15.04	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
928	2273403010521	Lê Thành Vinh	NULL	CQ60/22.02	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
929	2373101010148	Nguyễn Lam Trúc Linh	NULL	CQ61/61.02	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
930	2373402010024	Nguyễn Bảo Ngọc	NULL	CQ61/08.04	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
931	2373402010134	Nguyễn Hạnh Quyên	NULL	CQ61/02.02	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
932	2373402010161	Nguyễn Thị Hoàng Mai	0	CQ61/08.04	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
933	2373402010275	Nguyễn Hoàng Sơn	NULL	CQ61/01.03	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
934	2373402010452	Nguyễn Thị Khánh Linh	NULL	CQ61/05.01	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
935	2373402010952	Nguyễn Thị Phương	NULL	CQ61/16.01	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
936	2373402011097	Đỗ Hoàng Thái	NULL	CQ61/19.01	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
937	2373402011123	Bùi Nguyễn Hà Linh	NULL	CQ61/15.01	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
938	2373403010387	Mai Khánh Huyền	NULL	CQ61/21.11	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
939	23CL73403010301	Lê Minh Nghĩa	NULL	CQ62/21.14	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
940	247340201101133	Trần Ngọc Hải My	NULL	CQ62/19.02	Bơi	2	Chiều	06/07/2026	
941	2272202010033	Trần Thị Cẩm Vân	0	CQ60/51.01	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
942	2273402010681	Nguyễn Quỳnh Anh	2	CQ60/09.01	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
943	2273402011193	Phạm Tiến Đạt	1	CQ60/03.01	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
944	2273402011201	Trần Thị Lan Hương	1	CQ60/19.02	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
945	2273403010825	Nguyễn Xuân Định	NULL	CQ60/21.05	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
946	22CL73403010103	Nguyễn Trà My	2.5	CQ60/21.04CLC	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
947	22CL73403010326	Nguyễn Ngọc Hoàng Linh	3.5	CQ60/22.02CLC	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
948	22CL73403010380	Nguyễn Đức Phương Nam	1.5	CQ60/22.04CLC	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
949	23CL73403010081	Vũ Thủy Dương	1	CQ61/21.04CLC	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
950	23CL73403010091	Vũ Anh Minh	0	CQ61/21.04CLC	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
951	23CL73403010132	Hà Việt Hoàng	1	CQ61/21.06CLC	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
952	23CL73403010269	Lê Ngọc Phương Linh	2.5	CQ61/22.03CLC	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
953	247220201500187	Dương Việt Khôi	0	CQ62/51.06	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
954	257310108000028	Nguyễn Thanh Tùng	1	CQ63.18.01.01	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
955	257340201000267	Hoàng Mạnh Toàn	3	CQ63.01.05	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
956	257340201001079	Nguyễn Quỳnh Anh	1.5	CQ63.01.22	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
957	257340204000047	Nguyễn Vũ Quốc Anh	1	CQ63.08.01.02	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Chiều	20/07/2026	
958	2073401010095	Hoàng Mạnh Cường	0	CQ58/32.01	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
959	2073402011515	Phạm Lê Việt Hoàng	0	CQ58/02.04	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
960	2173401010102	Nguyễn Đức Dương	0	CQ59/32.04	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
961	2173401010255	Nguyễn Thùy Dương	NULL	CQ61/32.02	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
962	2173403010675	Trần Thị Bình	2	CQ59/22.04	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
963	2273402010791	Hoàng Đức Dũng	0	CQ61/11.01	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
964	2373402010010	Trần Thùy Dương	0	CQ61/08.03	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
965	2373402010022	Phạm Hoàng Nam	0	CQ61/05.01	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
966	2373403010036	Nguyễn Thị Thùy Trang	1.5	CQ61/21.11	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
967	2373403010062	Trương Tuấn Minh	1.5	CQ61/22.02	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
968	2373403010194	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	2.5	CQ61/22.01	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
969	2373403010327	Ngô Thị Mỹ Tâm	3	CQ61/23.01	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
970	2373403010407	Cù Thị Hoài Thương	1.5	CQ61/22.04	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
971	2373404050082	Nguyễn Phương Anh	1	CQ61/41.04	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
972	247340301200442	Trần Thị Thùy Dương	2	CQ62/21.09	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
973	247340301200461	Nguyễn Tuấn Minh	1	CQ62/21.12	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
974	247340301200621	Vũ Thu Uyên	2.5	CQ62/21.11	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
975	247340301200816	Tô Lam Bình	0	CQ62/21.02	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
976	247340301200819	Phạm Tiến Dũng	2.5	CQ62/21.03	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
977	247340301200833	Nguyễn Khánh Linh	2.5	CQ62/21.06	Kế toán tài chính 1	4	Chiều	06/07/2026	
978	2172202010072	Lý Đức Anh	0	CQ59/51.03	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
979	2272202010129	Nguyễn Bá Cao Thăng	NULL	CQ61/51.04	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
980	2372202010001	Lê Nguyễn Phương An	1.5	CQ61/51.01	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
981	2372202010003	Phạm Ngọc Anh	1	CQ61/51.01	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
982	2372202010007	Quản Linh Chi	0	CQ61/51.01	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
983	2372202010008	Hoàng Xuân Đăng	1	CQ61/51.01	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
984	2372202010010	Nguyễn Thùy Dương	1.5	CQ61/51.01	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
985	2372202010016	Nguyễn Hải Linh	2	CQ61/51.01	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
986	2372202010017	Trần Mai Loan	1.5	CQ61/51.01	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
987	2372202010018	Nguyễn Đình Luyện	2.5	CQ61/51.01	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
988	2372202010026	Đinh Thị Hà Vy	0	CQ61/51.01	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
989	2372202010028	Nguyễn Thủy Anh	0	CQ61/51.02	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
990	2372202010033	Nguyễn Hà Duy	0	CQ61/51.02	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
991	2372202010038	Chu Ngọc Khanh	0	CQ61/51.02	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
992	2372202010040	Nguyễn Lê Ngọc Linh	0	CQ61/51.02	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
993	2372202010042	Phạm Thị Phương Mai	0	CQ61/51.02	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
994	2372202010043	Nguyễn Hồng Minh	0	CQ61/51.02	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
995	2372202010044	Phạm Trà My	0	CQ61/51.02	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
996	2372202010082	Nguyễn Thị Thanh Bình	3	CQ61/51.04	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
997	2372202010093	Phùng Nguyễn Tiến Minh	0	CQ61/51.04	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
998	2372202010094	Hồ Thị Quỳnh Nga	1.5	CQ61/51.04	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
999	2372202010099	Hoàng Anh Thái	0	CQ61/51.04	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
1000	2372202010123	Trần Thị Bích Ngọc	2.5	CQ61/51.05	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
1001	2372202010125	Nguyễn Hà Phương	1.5	CQ61/51.05	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
1002	2372202010126	Hoàng Như Quỳnh	2	CQ61/51.05	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
1003	2372202010138	Lê Khắc Chí Dũng	0	CQ61/51.06	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
1004	2372202010144	Khúc Ngọc Hạ Linh	2.5	CQ61/51.06	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1005	2372202010153	Nguyễn Phương Thảo	3	CQ61/51.06	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1)	4	Chiều	06/07/2026	
1006	21CL73402010916	Vũ Bạch Dương	1.5	CQ59/11.03CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1007	22CL73402010641	Trần Nhật Giang	2	CQ60/11.02CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1008	23CL73402010340	Võ Thùy Linh	0	CQ61/11.02CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1009	23CL73402010439	Đỗ Quốc Hán	0	CQ61/11.06CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1010	23CL73402010503	Phạm Huyền Linh	2	CQ61/11.08CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1011	23CL73402010648	Trần Hoàng Tuấn	0	CQ61/11.11CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1012	23CL73403010019	Vũ Hương Ly	3	CQ61/21.01CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1013	23CL73403010022	Trần Lê Hoàng Phúc	1.5	CQ61/21.01CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1014	23CL73403010037	Trần Bình Giang	2.5	CQ61/21.02CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1015	23CL73403010146	Đào Ngọc Thiện	1	CQ61/21.06CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1016	23CL73403010154	Bùi Ánh Dương	2.5	CQ61/21.07CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1017	23CL73403010174	Trịnh Thanh Xuân	2	CQ61/21.07CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1018	23CL73403010179	Lương Thủy Dương	2.5	CQ61/21.08CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1019	23CL73403010191	Đào Phan Nam	0	CQ61/21.08CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1020	23CL73403010197	Nguyễn Ngọc Trang	2.5	CQ61/21.08CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1021	23CL7340301555	Võ Thị Trang	NULL	CQ61/21.01CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1022	23CL7340301556	Mai Thị Vân	NULL	CQ61/21.02CLC	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1023	24734020110040	Đỗ Khánh Linh	0	CQ62/11.02QT	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1024	247340301210101	Lê Tú Mỹ	1.5	CQ62/21.04QT	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1025	247340301210157	Hoàng Thụy Vân	0	CQ62/21.06QT	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1026	247340301210210	Nguyễn Phương Anh	1.5	CQ62/21.09QT	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1027	247340301210220	Dương Khánh Linh	1.5	CQ62/21.09QT	Kế toán tài chính 1 (Financial Accounting 1). CLC/QT	4	Chiều	06/07/2026	
1028	2073402010058	Lê Anh Hiếu	0	CQ58/02.04	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1029	2173402010681	Lưu Anh Kiệt	1.5	CQ59/11.04	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1030	2173403010792	Nguyễn Châu Anh	1	CQ59/22.04	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1031	2273401010037	Vũ Văn Duy	0	CQ60/31.02	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1032	2273401010074	Trần Gia Khánh	0	CQ60/31.02	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1033	2273402010722	Vũ Đăng Duy	0	CQ60/09.04	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1034	2273402011307	Nguyễn Gia Bảo	0	CQ60/15.02	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1035	2273402011329	Hoàng Nguyễn Thảo Nhi	0	CQ60/03.01	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1036	22CL73403010155	Lê Khôi Nguyên	0	CQ60/21.06CLC	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1037	22CL73403010264	Hoàng Bảo Ngọc	2	CQ60/21.10CLC	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1038	22CL73403010387	Trần Trường Đức	2	CQ60/22.05CLC	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1039	2373402010086	Nguyễn Trần Khánh Linh	2.5	CQ61/18.02	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1040	2373402010570	Phùng Thị Trà My	0	CQ61/11.04	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1041	2373402010858	Nguyễn Hà Anh	2.5	CQ61/09.03	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1042	247220201500194	Nguyễn Minh Ngọc	2	CQ62/51.06	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1043	247340201060267	Bùi Gia Hân	2.5	CQ62/06.03QT	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1044	247340201101190	Hồ Quỳnh Anh	1.5	CQ62/19.02	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1045	247340301210016	Nguyễn Việt Lâm	0	CQ62/21.01QT	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1046	247340301210077	Lê Đỗ Hồng Phúc	0	CQ62/21.03QT	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1047	257340301030010	Ông Ngô Gia Hải	1	CQ63.02.03QT.01	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	2	Chiều	20/07/2026	
1048	2273403010087	Trần Thị Thu Hà	2.5	CQ60/21.11	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1049	22CL73403010247	Nguyễn Thị Ngọc Anh	1.5	CQ60/21.10CLC	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1050	2373101010075	Trần Quang Hưng	1.5	CQ61/62.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1051	2373401010156	Đoàn Minh Nguyệt	2	CQ61/32.04	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1052	2373402010152	Bùi Thu Hà	0	CQ61/05.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1053	2373402010320	Nguyễn Bảo Trúc	1.5	CQ61/02.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1054	2373402010385	Nguyễn Thị Yến Nhi	1.5	CQ61/01.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1055	2373402010410	Nguyễn Tấn Hùng	2.5	CQ61/01.01	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1056	2373402010503	Nguyễn Trúc Quỳnh	2	CQ61/05.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1057	2373402010510	Nguyễn Đoàn Minh Trang	1.5	CQ61/08.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1058	2373402011023	Lương Yến Nhi	2	CQ61/15.04	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1059	2373402011026	Trần Anh Thư	1	CQ61/15.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1060	2373402011086	Nguyễn Thùy Linh	1	CQ61/19.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1061	2373402011183	Hoàng Kiều Anh	2	CQ61/15.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1062	2373402011213	Nguyễn Hữu Thành	1.5	CQ61/15.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1063	2373402011233	Vũ Đình Tuấn Hưng	2	CQ61/15.03	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1064	2373402011238	Đặng Thị Thúy Linh	1.5	CQ61/15.03	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1065	2373403010002	Cao Ngọc Anh	2	CQ61/21.05	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1066	2373403010202	Nguyễn Trần Văn Khánh	2	CQ61/22.03	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1067	2373403010318	Nguyễn Thị Xuân Mai	2	CQ61/22.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1068	23CL73403010047	Nguyễn Minh Phương	0	CQ61/21.02CLC	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1069	23CL73403010059	Phạm Phương Linh	1.5	CQ61/21.03CLC	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1070	23CL73403010531	Nguyễn Thị Lan Anh	0	CQ61/21.01CLC	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1071	247340201100262	Nguyễn Thảo Nguyên	1	CQ62/08.03	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1072	247340201100403	Lê Thị Thúy Hằng	2	CQ62/02.03	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1073	247340201100618	Nguyễn Thị Thảo	2.5	CQ62/02.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1074	247340201100674	Trần Việt Dũng	0	CQ62/09.02	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1075	247340201100897	Nguyễn Đan Phương	1.5	CQ62/09.03	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1076	247340201101043	Nguyễn Bảo Khánh	0	CQ62/11.06	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1077	247340201101098	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	1.5	CQ62/11.03	Kinh tế lượng	3	Chiều	13/07/2026	
1078	22CL73402010365	Trịnh Tiến Đức	2	CQ60/11.02CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1079	22CL73402010546	Nguyễn Thiên Ý	1.5	CQ60/11.08CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1080	23CL73402010292	Nguyễn Phùng Nam Bình	1	CQ61/11.01CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1081	23CL73402010297	Nguyễn Đăng Hải	2	CQ61/11.01CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1082	23CL73402010306	Nguyễn Khánh Linh	2.5	CQ61/11.01CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1083	23CL73402010315	Ngô Phương Thảo	2	CQ61/11.01CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1084	23CL73402010317	Nguyễn Thành Trung	2.5	CQ61/11.01CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1085	23CL73402010532	Nguyễn Trọng Khôi	0	CQ61/11.09CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1086	23CL73402010592	Nguyễn Thị Ngọc Lan	0	CQ61/11.11CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1087	23CL73403010133	Lê Duy Hưng	1.5	CQ61/21.06CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1088	23CL73403010150	Nguyễn Lê Hoàng Việt	0	CQ61/21.06CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1089	23CL73403010164	Nguyễn Thế Luận	0	CQ61/21.07CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1090	23CL73403010184	Triệu Văn Huy	0	CQ61/21.08CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1091	23CL73403010186	Bùi Hiền Linh	2	CQ61/21.08CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1092	23CL73403010188	Phạm Diệu Linh	1.5	CQ61/21.08CLC	Kinh tế vĩ mô. CLC	3	Chiều	13/07/2026	
1093	22CL73402010289	Hồ Thị Khánh Linh	2.5	CQ60/09.03CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1094	22CL73403010304	Vũ Hoài An	0	CQ60/22.02CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1095	22CL73403010391	Lê Mạnh Hùng	1.5	CQ60/22.05CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1096	23CL73402010026	Phạm Thảo Phương	1	CQ61/06.01CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1097	23CL73402010080	Phan Tuệ Minh	1	CQ61/06.03CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1098	23CL73402010081	Phí Trà My	1.5	CQ61/06.03CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1099	23CL73402010083	Trần Khánh Ngọc	0	CQ61/06.03CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1100	23CL73402010124	Lã Quốc Dũng	0	CQ61/06.05CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1101	23CL73402010151	Bùi Hồng Chuyên	0	CQ61/06.06CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1102	23CL73402010161	Sái Phi Long	0	CQ61/06.06CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1103	23CL73402010178	Đoàn Nguyễn Bình An	0	CQ61/09.01CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1104	23CL73402010227	My Vũ Hạnh Nguyên	1	CQ61/09.02CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1105	23CL73402010229	Đỗ Mạnh Quân	0	CQ61/09.02CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1106	23CL73402010233	Tạ Thị Tú Vân	2	CQ61/09.02CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1107	23CL73402010253	Nguyễn Đức Minh	1	CQ61/09.03CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1108	23CL73402010684	Nguyễn Hiền Trang	1	CQ61/09.01CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1109	23CL73403010170	Nguyễn Như Kỳ Thịnh	NULL	CQ62/21.07QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1110	23CL73403010228	Ngô Phương Anh	2	CQ61/22.02CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1111	23CL73403010237	Nguyễn Thu Hà	1.5	CQ61/22.02CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1112	23CL73403010273	Bùi Lê Na	2.5	CQ61/22.03CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1113	23CL73403010325	Trần Vũ Linh Nhi	1	CQ61/22.05CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1114	23CL73403010334	Trần Thanh Tùng	0	CQ61/22.05CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1115	23CL73403010354	Nguyễn Hải Phong	2	CQ61/22.06CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1116	23CL73403010423	Ngô Đại Dương	1	CQ61/22.09CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1117	23CL73403010431	Nguyễn Khắc Hải Nam	1.5	CQ61/22.09CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1118	23CL73403010459	Trần Việt Nam	1	CQ61/22.10CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1119	23CL73403010464	Ngô Minh Sơn	0	CQ61/22.10CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1120	23CL73403010541	Lục Ngọc Anh	2	CQ61/22.02CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1121	23CL73403010548	Trần Nam Khánh	2.5	CQ61/22.06CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1122	23CL73403010549	Trần Quốc Khánh	NULL	CQ61/22.07CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1123	23CL73403010553	Nguyễn Ngọc Khánh	NULL	CQ61/22.12CLC	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1124	247340201060004	Phạm Lê Đức Anh	0	CQ62/06.01QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1125	247340201060005	Bùi Mai Yên Chi	1.5	CQ62/06.01QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1126	247340201060103	Đặng Phương Trà	0	CQ62/06.04QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1127	247340201060268	Triệu Quang Hiếu	0	CQ62/06.04QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1128	247340201090076	Dương Thị Như Thục	1	CQ62/09.03QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1129	247340201090088	Tô Mai Khanh	0	CQ62/09.04QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1130	247340201110021	Vũ Hạ Nhi	0	CQ62/11.01QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1131	247340201110025	Lưu Vũ Hà Trang	1	CQ62/11.01QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1132	247340201110096	Hoa Hoàng Nam	0	CQ62/11.04QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1133	247340201110106	Ngô Quốc Anh	0	CQ62/11.05QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1134	247340201110110	Trần Mai Chi	1	CQ62/11.05QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1135	247340201110117	Đình Bảo Kiên	0	CQ62/11.05QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1136	247340201110131	Đặng Tuấn Anh	0	CQ62/11.06QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1137	247340201110132	Nguyễn Đình Anh	1	CQ62/11.06QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1138	247340201110170	Nguyễn Ngọc Phương Linh	0	CQ62/11.07QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1139	247340201110191	Nguyễn Thị Hải Hà	0	CQ62/11.08QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1140	247340201110246	Phạm Duy Khiêm	0	CQ62/11.10QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1141	247340201110251	Trần Khánh Linh	0	CQ62/11.10QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1142	247340301210034	Phan Khánh Chi	2	CQ62/21.02QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1143	247340301210111	Nguyễn Huy Lâm	0	CQ62/21.05QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1144	247340301210112	Nguyễn Phan Tú Linh	0	CQ62/21.05QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1145	247340301210119	Trần Bảo Quyên	0	CQ62/21.05QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1146	247340301210134	Phạm Vũ Trâm Anh	0	CQ62/21.06QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1147	247340301210143	Lê Thảo Liên	0	CQ62/21.06QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1148	247340301220015	Nguyễn Doãn Mạnh	0	CQ62/22.01QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1149	247340301220049	Hoàng Nhật Anh	0	CQ62/22.03QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1150	247340301220126	Nguyễn Lê Anh Đức	0	CQ62/22.06QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1151	247340301220150	Vũ Trần Hương Giang	1	CQ62/22.07QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1152	247340301220232	Nguyễn Ngọc Linh	1.5	CQ62/22.04QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1153	247340301220242	Trần Thu Trang	2	CQ62/22.07QT	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	3	Chiều	13/07/2026	
1154	2173403010344	Nguyễn Thành Đức	0	CQ59/22.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1155	2273402010370	Lê Đông Nhi	0	CQ60/05.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1156	2273402010383	Cao Thị Phương Anh	0	CQ60/08.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1157	2273402010401	Nguyễn Thị Ngọc Linh	0	CQ60/08.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1158	2273402011104	Đoàn Quang Toàn	1	CQ60/19.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1159	2373101010041	Phạm Thiên Đức	0	CQ61/62.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1160	2373401010010	Trần Thị Thủy Hiền	2.5	CQ61/32.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1161	2373401010019	Trần Nhật Minh	NULL	CQ61/32.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1162	2373401010021	Vũ Đức Nam	1	CQ61/32.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1163	2373401010038	Phạm Khánh Hà	1	CQ61/32.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1164	2373401010126	Nguyễn Anh Thư	2	CQ61/32.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1165	2373401010132	Nguyễn Thế Vinh	0	CQ61/31.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1166	2373401010212	Lê Văn Đạt	1	CQ61/32.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1167	2373402010058	Đỗ Bảo Ngọc	1	CQ61/08.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1168	2373402010069	Hoàng Khánh Uyên	0	CQ61/01.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1169	2373402010090	Mai Danh Hoàng Nam	0	CQ61/05.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1170	2373402010115	Hoàng Cẩm Dương	1.5	CQ61/08.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1171	2373402010132	Nguyễn Thị Yến Nhi	1.5	CQ61/01.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1172	2373402010138	Nguyễn Đức Thịnh	1	CQ61/08.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1173	2373402010162	Phạm Gia Minh	0	CQ61/08.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1174	2373402010171	Nguyễn Hương Thảo	1	CQ61/02.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1175	2373402010180	Trần Quang Anh	0	CQ61/01.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1176	2373402010187	Nguyễn Thu Hà	0	CQ61/02.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1177	2373402010201	Dương Ngọc Uyên Nhi	2	CQ61/08.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1178	2373402010207	Trần Thị Thanh Thủy	1	CQ61/08.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1179	2373402010418	Nông Tiên Mạnh	0	CQ61/18.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1180	2373402010592	Lưu Thị Hương Giang	0	CQ61/16.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1181	2373402010628	Đặng Thị Mai Hương	2	CQ61/11.05	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1182	2373402010815	Lưu Ngân Thương	2.5	CQ61/11.06	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1183	2373402010836	Lê Mai Linh	2	CQ61/11.06	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1184	2373402010849	Nguyễn Phương Thảo	0	CQ61/16.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1185	2373402010997	Dương Nam Anh	0	CQ61/15.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1186	2373402011110	Nguyễn Quang Bách	0	CQ61/15.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1187	2373402011223	Lê Mai Anh	0	CQ61/03.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1188	2373402011264	Trần Bảo Chúc	1.5	CQ61/15.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1189	2373402011266	Trần Tiến Đạt	0	CQ61/19.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1190	2373402011278	Phạm Hoàng Mai	2.5	CQ61/19.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1191	2373402011294	Nguyễn Thị Thảo Vy	2	CQ61/19.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1192	2373403010004	Hoàng Tuấn Anh	1.5	CQ61/23.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1193	2373403010016	Lê Trung Hiếu	1.5	CQ61/22.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1194	2373403010042	Nguyễn Đăng Châu Anh	0	CQ61/21.08	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1195	2373403010054	Trần Minh Hiếu	1.5	CQ61/23.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1196	2373403010056	Phạm Thanh Huyền	2	CQ61/21.07	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1197	2373403010164	Nguyễn Thị Thu Hường	2	CQ61/22.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1198	2373403010182	Lưu Thu Uyên	1	CQ61/21.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1199	2373403010258	Nguyễn Nữ Châu Anh	1.5	CQ61/21.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1200	2373403010442	Đinh Thị Trúc Quỳnh	1	CQ61/21.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1201	2373403010488	Võ Thu Trang	2.5	CQ61/22.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1202	2373403010489	Hoàng Thị Uyên	2.5	CQ61/22.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1203	2373403010705	Nguyễn Tuấn Minh	1.5	CQ61/22.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1204	247310101600136	Kim Tiên Hiệp	0	CQ62/62.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1205	247340201100060	Lê Thị Khánh Linh	0	CQ62/08.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1206	247340201100225	Đặng Minh Phương	1.5	CQ62/05.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1207	247340201100347	Đỗ Hải Thủy	2	CQ62/01.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1208	247340201100420	Nguyễn Thị Phương	1.5	CQ62/02.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1209	247340201100451	Phan Diệu Linh	1	CQ62/02.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1210	247340201100456	Phạm Thị Ngọc	1	CQ62/05.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1211	247340201100460	Nguyễn Lưu Tú Quyên	0	CQ62/18.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1212	247340201100469	Ngô Phi Yên	1	CQ62/05.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1213	247340201100488	Hà Thị Thảo Linh	0	CQ62/02.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1214	247340201100644	Đặng Khánh Linh	2	CQ62/11.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1215	247340201100904	Nguyễn Quang Tuấn	NULL	CQ63.01.09	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1216	247340201101042	Lê Thị Khánh Huyền	0	CQ62/16.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1217	247340201101047	Nguyễn Trần Khánh Linh	1	CQ62/09.02	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1218	247340201101101	Nguyễn Thùy Trâm	0	CQ62/11.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1219	247340201101141	Ngô Thanh Thảo	3	CQ62/19.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1220	247340201101213	Lương Xuân Mai	0	CQ62/15.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1221	247340201101253	Nguyễn Ngọc Mai	0	CQ62/19.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1222	247340201101374	Nguyễn Lê Trà My	2	CQ62/19.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1223	247340301200017	Nguyễn Ánh Hồng	0	CQ62/21.09	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1224	247340301200127	Trịnh Phương Nga	2	CQ62/22.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1225	247340301200302	Nguyễn Thuý Hằng	1	CQ62/21.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1226	247340301200596	Nguyễn Đình Lập	1	CQ62/21.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1227	247340405400157	Trần Thị Tiểu Mai	0	CQ62/41.04	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1228	257340116000031	Bùi Quang Minh	NULL	CQ63.09.01.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1229	257340201000515	An Ngọc Linh	NULL	CQ63.01.10	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1230	257340201000875	Nguyễn Lê Thảo Vân	NULL	CQ63.01.17	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1231	257340204000027	Phạm Trà My	NULL	CQ63.08.01.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1232	257340403000039	Vy Ngọc Tuấn	NULL	CQ63.07.01.01	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1233	257340403000086	Nguyễn Việt Anh	NULL	CQ63.07.01.03	Kinh tế vĩ mô 1	3	Chiều	13/07/2026	
1234	2073101010233	Nguyễn Đức Anh	0	CQ58/62.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1235	2173403010764	Nguyễn Việt Hoàng	0	CQ59/22.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1236	2273402010237	Trần Tiến Đạt	1.5	CQ61/02.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1237	2273402010400	Bùi Trần Ngọc Linh	0	CQ60/08.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1238	22CL73403010162	Trần Hà Trang	3	CQ60/21.06CLC	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1239	2372202010009	Đoàn Đại Dũng	0	CQ61/51.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1240	2372202010104	Lê Thị Thùy Trang	0	CQ61/51.04	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1241	2373402010055	Nguyễn Công Minh	0	CQ61/08.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1242	2373402010094	Đỗ Uyên Nhi	1	CQ61/18.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1243	2373402010122	Bùi Diệp Linh	0	CQ61/02.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1244	2373402010130	Hoàng Bích Ngọc	1.5	CQ61/02.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1245	2373402010262	Nguyễn Ngọc Khánh	2.5	CQ61/05.02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1246	2373402010551	Đặng Thị Ngọc Ánh	NULL	CQ61/11.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1247	2373402010561	Nguyễn Gia Huy	0	CQ61/11.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1248	2373402011011	Tạ Linh Hương	2	CQ61/19.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1249	2373403010078	Lương Tuệ Anh	2	CQ61/22.04	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1250	2373403010670	Phạm Minh Ngọc	2	CQ61/22.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1251	247340101300048	Hoàng Tiến Đạt	NULL	CQ62/32.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1252	247340101300188	Nguyễn Thu Thảo	1.5	CQ62/32.01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1253	247340201060146	Lê Nhật Linh	0	CQ62/06.06QT	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1254	247340201100069	Trần Đình Phúc	0	CQ62/01.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1255	247340201100756	Nguyễn Linh Giang	2.5	CQ62/11.06	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1256	247340301200301	Trần Thu Hà	2.5	CQ62/21.03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Chiều	13/07/2026	
1257	1972202010007	Trịnh Hoàng Đức	0	CQ57/51.01	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1258	2273402010485	Trần Thị Kim Oanh	2.5	CQ60/18.01	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1259	2273403010295	Ngô Đức Toàn	1.5	CQ60/22.02	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1260	2373101010110	Nguyễn Thanh Hương	2.5	CQ61/62.03	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1261	2373101010121	Võ Huy Phú	2.5	CQ61/62.01	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1262	2373401010059	Mai Văn An	2	CQ61/31.01	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1263	2373401010118	Hoàng Văn Ngọc	NULL	CQ62/31.01	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1264	2373401010158	Vũ Đức Phúc	2	CQ61/31.02	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1265	2373401010164	Vũ Trọng Thức	2.5	CQ61/31.02	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1266	2373401010181	Nguyễn Thu Hằng	NULL	CQ61/31.01	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1267	2373402010081	Nguyễn Văn Chí Hiên	NULL	CQ61/01.03	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1268	2373402010656	Nguyễn Thùy Dương	2	CQ61/11.01	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1269	2373402010819	Lê Ngọc Uyên	3	CQ61/11.03	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1270	2373402010839	Cô Khắc Thăng Lộc	3	CQ61/11.05	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1271	2373402010878	Đặng Văn Nghĩa	2	CQ61/09.02	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1272	2373402010979	Vũ Lê Gia Linh	2	CQ61/16.02	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1273	2373402011064	Nguyễn Cẩm Tú	2.5	CQ61/03.02	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1274	2373402011272	Nguyễn Quang Huy	NULL	CQ61/03.02	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1275	2373403010072	Nguyễn Thu Trang	2	CQ61/21.12	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1276	2373403010117	Tạ Hiền Anh	3	CQ61/21.03	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1277	2373403010118	Trần Thị Nhật Ánh	2	CQ61/22.01	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1278	2373403010130	Nguyễn Diệu Linh	2.5	CQ61/21.03	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1279	2373403010134	Trần Đình Hồng Nga	2.5	CQ61/21.04	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1280	2373403010135	Lê Phương Ngọc	1.5	CQ61/22.03	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1281	2373403010174	Nguyễn Hồng Phúc	2.5	CQ61/21.09	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1282	2373403010217	Nguyễn Thị Mai Trang	2.5	CQ61/21.08	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1283	2373403010250	Trần Thị Thảo	2.5	CQ61/21.10	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1284	2373403010461	Nông Mã Hồng Hạnh	3	CQ61/22.02	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1285	2373403010650	Trần Anh Dũng	2.5	CQ61/21.07	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1286	23L73403010031	Đỗ Ngọc Quang Minh	0	LC25/21.01	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1287	247340201100052	Nguyễn Thị Phương Hà	2.5	CQ62/02.04	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1288	247340201101105	Vũ Khánh Vi	2.5	CQ62/11.03	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1289	247340405400112	Nguyễn Thảo Ly	2	CQ62/41.03	Nguyên lý kế toán	4	Chiều	06/07/2026	
1290	22CL73402010431	Nguyễn Đại Gia Huy	0	CQ60/11.04CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1291	22CL73402010640	Nguyễn Trường Giang	2.5	CQ60/11.01CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1292	22CL73403010165	Nguyễn Quỳnh Anh	1.5	CQ60/21.07CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1293	22CL73403010319	Bùi Đức Hoàn	2	CQ60/22.02CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1294	22CL73403010493	Hoàng Phương Anh	0	CQ60/21.05CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1295	22CL73403010517	Phạm Quân Thụy	1.5	CQ60/22.03CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1296	23CL73402010010	Nguyễn Hoàng Dương	0	CQ61/06.01CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1297	23CL73402010043	Phạm Thùy Dương	1.5	CQ61/06.02CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1298	23CL73402010050	Đặng Huy Hoàng	2	CQ61/06.02CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1299	23CL73402010055	Ngô Nam Khánh	2.5	CQ61/06.02CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1300	23CL73402010061	Đặng Thị Phương Anh	2.5	CQ61/06.03CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1301	23CL73402010066	Tạ Thùy Dung	1	CQ61/06.03CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1302	23CL73402010099	Đào Duy Hiếu	0	CQ61/06.04CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1303	23CL73402010173	Nguyễn Đàm Minh Trang	1.5	CQ61/06.06CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1304	23CL73402010181	Nguyễn Thanh Bình	3	CQ61/09.01CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1305	23CL73402010197	Đặng Thành Nam	2.5	CQ61/09.01CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1306	23CL73402010198	Nguyễn Thị Thanh Nga	1	CQ61/09.01CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1307	23CL73402010209	Bùi Thanh Bình	2	CQ61/09.02CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1308	23CL73402010212	Vũ Minh Đức	1.5	CQ61/09.02CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1309	23CL73402010243	Nguyễn Việt Hiếu	0	CQ61/09.03CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1310	23CL73402010275	Vũ Ngọc Linh	0	CQ61/09.04CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1311	23CL73402010298	Đỗ Gia Hân	2	CQ61/11.01CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1312	23CL73402010347	Bùi Nguyễn Ngọc Anh	2.5	CQ61/11.03CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1313	23CL73402010366	Vũ Thị Phương Linh	1	CQ61/11.03CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1314	23CL73402010390	Nguyễn Quang Huy	2	CQ61/11.04CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1315	23CL73402010500	Lại Quang Huy	0	CQ61/11.08CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1316	23CL73402010529	Đỗ Thiên Hương	2.5	CQ61/11.09CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1317	23CL73402010550	Lê Xuân Đức Anh	0	CQ61/11.10CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1318	23CL73402010631	Nguyễn Đình Thức	0	CQ61/11.12CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1319	23CL73402010658	Nguyễn Thanh Thảo	2	CQ61/06.05CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1320	23CL73402010666	Lê Thị Ngọc Huyền	0	CQ61/11.02CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1321	23CL73403010101	Lê Bá Phụng Anh	0	CQ61/21.05CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1322	23CL73403010107	Trịnh Ngọc Hà	0	CQ61/21.05CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1323	23CL73403010117	Đinh Thị Hà My	1.5	CQ61/21.05CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1324	23CL73403010127	Chu Diệu Chi	2	CQ61/21.06CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1325	23CL73403010143	Phạm Nguyễn Hà Phương	3	CQ61/21.06CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1326	23CL73403010145	Chu Thị Thành	1.5	CQ61/21.06CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1327	23CL73403010172	Lương Đoàn Trang	1.5	CQ61/21.07CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1328	23CL73403010180	Nguyễn Việt Hà	2	CQ61/21.08CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1329	23CL73403010187	Nguyễn Diệu Linh	1.5	CQ61/21.08CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1330	23CL73403010216	Phan Đàm Diệu Linh	1.5	CQ61/22.01CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1331	23CL73403010232	Nguyễn Hà Châu	2	CQ61/22.02CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1332	23CL73403010234	Võ Trọng Dũng	0	CQ61/22.02CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1333	23CL73403010263	Vũ Hải Hà	2.5	CQ61/22.03CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1334	23CL73403010317	Lê Duy Hải	1.5	CQ61/22.05CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1335	23CL73403010321	Trần Thị Phương Linh	1.5	CQ61/22.05CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1336	23CL73403010353	Hoàng Nguyễn Quỳnh Như	1	CQ61/22.06CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1337	23CL73403010356	Nguyễn Hà Phương	1.5	CQ61/22.06CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1338	23CL73403010358	Bùi Thị Anh Thư	2	CQ61/22.06CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1339	23CL73403010359	Dương Thị Huyền Trang	2	CQ61/22.06CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1340	23CL73403010378	Nguyễn Thành Nam	1	CQ61/22.07CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1341	23CL73403010461	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	3	CQ61/22.10CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1342	23CL73403010471	Hồ Quỳnh Anh	1.5	CQ61/22.11CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1343	23CL73403010476	Nguyễn Ngọc Dung	1	CQ61/22.11CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1344	23CL73403010487	Đường Thu Nhân	1.5	CQ61/22.11CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1345	23CL73403010532	Nguyễn Phương Hoa	2.5	CQ61/21.01CLC	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1346	247340201060107	Lê Tuấn Anh	2.5	CQ62/06.05QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1347	247340201060141	Nguyễn Việt Hoàng	2	CQ62/06.06QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1348	247340201090039	Lê Thị Phương Linh	1.5	CQ62/09.02QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1349	247340201090046	Nguyễn Minh Ngọc	1.5	CQ62/09.02QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1350	247340201090096	Nguyễn Tuấn Nghĩa	1.5	CQ62/09.04QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1351	247340201101233	Tăng Hiền Anh	2	CQ62/11.04QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1352	247340201110069	Nguyễn Lê Hoàng Minh	1	CQ62/11.03QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1353	247340201110173	Phùng Hải Minh	2.5	CQ62/11.07QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1354	247340201110197	Vũ Đoàn Nhật Linh	2	CQ62/11.08QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1355	247340301210031	Nguyễn Quỳnh Anh	2	CQ62/21.02QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1356	247340301210081	Ngô Ngọc Anh	2.5	CQ62/21.04QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1357	247340301210097	Nguyễn Thị Ngọc Linh	2.5	CQ62/21.04QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1358	247340301210098	Hà Ly	1	CQ62/21.04QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1359	247340301210135	Vũ Việt Anh	0	CQ62/21.06QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1360	247340301210138	Ngô Bảo Dung	3	CQ62/21.06QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1361	247340301210160	Phan Trang Anh	2.5	CQ62/21.07QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1362	247340301210167	Triệu Thị Minh Hòa	0	CQ62/21.07QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1363	247340301210199	Trịnh Minh Nghĩa	1.5	CQ62/21.08QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1364	247340301210211	Nguyễn Hà Ánh	NULL	CQ63.02.01QT.01	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1365	247340301210267	Đương Mai Hương	2	CQ62/21.11QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1366	247340301210269	Trần Thị Hạ Lan	1	CQ62/21.11QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1367	247340301220099	Vũ Thị Ngọc Anh	0	CQ62/22.05QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1368	247340301220132	Phạm Khánh Linh	1	CQ62/22.06QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1369	247340301220191	Vũ Huy Hoàng	0	CQ62/22.09QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1370	247340301220194	Phan Ngọc Trâm	2	CQ62/22.09QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1371	247340301220200	Nguyễn Thị Kim Vân	2.5	CQ62/22.09QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1372	247340301220211	Vũ Thị Quỳnh Mai	2.5	CQ62/22.10QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1373	247340301220241	Mai Anh Thư	0	CQ62/22.06QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1374	247340301220243	Hoàng Việt Trung	1.5	CQ62/22.07QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1375	247340301220254	Lại Đặng Thu Trang	0	CQ62/22.08QT	Nguyên lý kế toán (Accounting principles)	4	Chiều	06/07/2026	
1376	2073402010385	Trần Hoài Nam	1.5	CQ58/08.04	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1377	2173101010147	Lê Hồng Nhung	0	CQ60/63.01	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1378	2173402011315	Nguyễn Minh Thư	1.5	CQ59/08.02	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1379	2273402010060	Lăng Hoàng Long	0	CQ60/08.01	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1380	2273402010085	Cao Tiến Đạt	1.5	CQ60/05.01	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1381	2273402010167	Đương Quang Hiếu	2.5	CQ60/08.04	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1382	2273402010510	Phạm Lâm Hùng	0	CQ60/08.04	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1383	2273402010588	Nguyễn Hoàng Bảo Linh	1.5	CQ60/11.01	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1384	2273402010916	Nguyễn Bá Quốc	0	CQ60/11.02	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1385	22CL73402010153	Nguyễn Quang Minh	2	CQ60/06.06CLC	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1386	22CL73402010159	Nguyễn Tùng Sơn	0	CQ60/06.06CLC	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1387	2373402010031	Nguyễn Thanh Thảo	2.5	CQ61/08.03	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1388	2373402010057	Lê Thị Hằng Nga	2.5	CQ61/05.02	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1389	2373402010063	Nguyễn Lê Anh Quân	2.5	CQ61/08.04	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1390	2373402010137	Lê Phương Thảo	2.5	CQ61/08.01	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1391	2373402010512	Hồ Thị Minh Tú	1.5	CQ61/05.02	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1392	2373402010648	Lê Vũ Quỳnh Anh	2	CQ61/11.03	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1393	2373402010700	Lê Ngọc Minh	1.5	CQ61/11.04	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1394	2373402010707	Vũ Nam Thắng	0	CQ61/09.02	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1395	2373402010941	Đoàn Hoài Lâm	0	CQ61/11.03	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1396	2373402011112	Hà Nhật Đăng	2	CQ61/15.01	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1397	2373402011150	Lê Kim Chi	1	CQ61/15.01	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1398	2373402011163	Phạm Vũ Hà Linh	1.5	CQ61/19.02	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1399	2373402011180	Nguyễn Thành Vinh	2.5	CQ61/19.02	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1400	2373402011260	Nguyễn Hoàng Anh	2	CQ61/15.04	Tài chính quốc tế	3	Chiều	13/07/2026	
1401	1973401010178	Quách Ngọc Tiên	0	CQ57/32.02	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1402	1973404050062	Thái Minh Nam	0	CQ57/41.02	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1403	1973404050091	Đào Thị Hồng Hạnh	0	CQ57/41.03	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1404	2073403010591	Bùi Thu Nguyệt Anh	0	CQ58/21.13	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1405	2173101010195	Lê Việt Tùng	1.5	CQ60/61.01	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1406	2173401010167	Nguyễn Thị Thùy Dương	0	CQ59/31.03	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1407	2173401010183	Nguyễn Thị Khánh Ly	0	CQ59/31.03	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1408	2173402010172	Hoàng Tuấn Anh	0	CQ59/11.05	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1409	2173403010295	Bùi Hùng Anh	0	CQ59/22.02	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1410	2273401010155	Đỗ Xuân Tùng	0	CQ60/32.02	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1411	2273402010571	Khúc Trường An	0	CQ60/16.01	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1412	2273402010997	Nông Lan Anh	0	CQ60/16.02	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1413	2273402011060	Hoàng Ngọc Thái Quang	0	CQ60/15.03	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1414	2273402011093	Lê Nguyễn Quang Minh	0	CQ60/15.03	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1415	2273402011116	Nguyễn Minh Đức	0	CQ60/19.02	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1416	2273402011132	Nguyễn Quang Minh	0	CQ60/03.01	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1417	2273402011336	Phạm Hải Anh Thư	1.5	CQ60/15.03	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1418	2273403010728	Phạm Đức Minh	NULL	CQ61/21.06	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	Chiều	13/07/2026	
1419	2073401010100	Tô Nguyên Hải	1.5	CQ58/31.03	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1420	2173401010015	Trần Bình Dương	1.5	CQ59/32.03	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1421	2273402010918	Đoàn Thị Mai Thảo	0	CQ60/11.02	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1422	2273403010194	Vi Thị Yên Chi	2	CQ60/22.04	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1423	2373101010107	Phạm Đăng Duy	2	CQ61/62.02	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1424	2373401010089	Nguyễn Anh Thư	1.5	CQ61/31.01	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1425	2373402010300	Đào Thị Phương Linh	1.5	CQ61/02.02	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1426	2373402010387	Nguyễn Thị Mai Phương	1.5	CQ61/05.01	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1427	2373402010721	Nông Thu Hiền	1.5	CQ61/11.02	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1428	2373402010780	Dương Minh Toàn	1	CQ61/11.01	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1429	2373402010907	Bùi Thị Diệp Linh	1.5	CQ61/09.04	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1430	2373402011035	Văn Tiến Đạt	1	CQ61/15.03	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1431	2373403010280	Vũ Thị Thanh Nga	2.5	CQ61/21.06	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1432	2373403010322	Nguyễn Minh Ngọc	2	CQ61/21.09	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1433	2373403010328	Đình Trung Thành	1	CQ61/22.02	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1434	2373403010440	Nguyễn Thị Tú Oanh	1	CQ61/23.02	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1435	2373403010526	Lương Quỳnh Trang	0	CQ61/23.01	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1436	2373403010674	Nguyễn Kim Phượng	2	CQ61/21.05	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1437	2373404050095	Nguyễn Đức Mạnh	0	CQ61/41.04	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1438	247310101600175	Nguyễn Phương Giang	2	CQ62/61.02	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1439	247310101600191	Nguyễn Thanh Ngọc	1.5	CQ62/62.02	Tiếng Anh cơ bản 1	3	Chiều	13/07/2026	
1440	2073402010166	Tô Tiên Thành	0	CQ58/03.02	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1441	2272202010030	Dương Thủy Tiên	2	CQ60/51.01	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1442	2273101010127	Nguyễn Vũ Văn Anh	2	CQ60/62.02	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1443	2273401010106	Trần Trọng Khiêm	3	CQ60/31.01	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1444	2273402010522	Nguyễn Ngọc Lam Như	3	CQ60/08.04	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1445	2273402010573	Nguyễn Hoàng Phương Anh	2	CQ60/11.03	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1446	2273402011131	Dương Thị Hiền Mai	2.5	CQ60/15.04	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1447	2273403010401	Từ Thị Minh Phương	2	CQ60/21.12	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1448	2373402010908	Lý Khánh Linh	2	CQ61/09.03	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1449	2373402011165	Nguyễn Thị Khánh Ly	0	CQ61/19.01	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1450	2373403010173	Vũ Hoàng Yến Nhi	2	CQ61/23.01	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1451	2373403010252	Đoàn Thị Thu Thủy	2.5	CQ61/21.07	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1452	23CL73402010305	Phạm Hoàng Lân	0	CQ61/11.01CLC	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1453	23CL73402010385	Lê Thị Vân Hà	2.5	CQ61/11.04CLC	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1454	23CL73402010642	Đỗ Đăng Quang	2.5	CQ61/11.06CLC	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1455	23CL73403010051	Bùi Phương Anh	2.5	CQ61/21.03CLC	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1456	23CL73403010074	Nguyễn Tường Vy	1.5	CQ61/21.03CLC	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1457	23CL73403010144	Trần Minh Quân	0	CQ61/21.06CLC	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1458	23CL73403010193	Lương Thị Diễm Quỳnh	2	CQ61/21.08CLC	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1459	247310101600193	Bùi Thị Trang Nhung	1.5	CQ62/61.02	Tin học đại cương	3	Chiều	13/07/2026	
1460	2273101010043	Hoàng Thị Quỳnh Anh	0	CQ60/63.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1461	2273401010177	Bùi Khôi Nguyên	1.5	CQ60/32.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1462	2273403010312	Mai Thị Như Hoa	2	CQ60/23.02	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1463	2273403010383	Đặng Ngọc Hà	2	CQ60/22.03	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1464	2372202010146	Nguyễn Khánh Ly	0	CQ61/51.06	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1465	2373402010070	Nguyễn Văn An	1.5	CQ61/18.02	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1466	2373402010280	Đặng Thị Thùy Trang	2	CQ61/08.03	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1467	2373402010380	Phạm Thị Trà Mai	2.5	CQ61/08.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1468	2373402010994	Vũ Thị Trang	1	CQ61/11.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1469	2373402011192	Lò Thị Hạnh	1	CQ61/15.02	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1470	2373402011226	Nông Lê Kiều Chinh	1.5	CQ61/03.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1471	2373402011247	Phạm Trang Nhung	0	CQ61/03.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1472	2373402011254	Nông Phương Trà	0	CQ61/15.04	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1473	2373402011258	Nguyễn Khánh Vy	0	CQ61/03.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1474	2373403010059	Lưu Diệu Linh	2.5	CQ61/21.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1475	2373403010121	Nguyễn Thị Phương Dung	2.5	CQ61/22.02	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1476	2373403010519	Trần Thị Phương	1.5	CQ61/21.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1477	2373403010604	Nguyễn Tô Trinh	0	CQ61/21.07	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1478	23CL73402010192	Nguyễn Trung Kiên	0	CQ61/09.01CLC	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1479	23CL73402010293	Trần Linh Chi	2.5	CQ61/11.01CLC	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1480	23CL73403010076	Hoàng Phương Anh	3	CQ61/21.04CLC	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1481	23CL73403010458	Trần Công Minh	2	CQ61/22.10CLC	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1482	247340201060228	Vũ Thùy Trang	2	CQ62/06.09QT	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1483	247340201101015	Phan Phương Nhi	0	CQ62/16.01	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1484	247340301210251	Dương Trung Quốc	2	CQ62/21.10QT	Toán cao cấp 1	2	Chiều	20/07/2026	
1485	17523402011546	Lâm Duy Thông	0	CQ55/16.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1486	1973401010005	Vương Quốc Anh	0	CQ57/31.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1487	2273401010197	Đỗ Minh Hoàng	0	CQ60/31.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1488	2273402010323	Tạ Kim Khánh	2.5	CQ60/18.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1489	2273402010876	Phạm Sỹ Quang Minh	0	CQ60/16.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1490	2273403010088	Trần Như Hào	3	CQ60/21.03	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1491	2273403010425	Hoàng Thị Hường	2	CQ60/21.07	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1492	2273403010436	Hà Hồng Nhung	2.5	CQ60/21.06	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1493	2273403010785	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	2	CQ60/21.07	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1494	2273403010786	Hoàng Ngọc Diệp	1	CQ60/22.03	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1495	2372202010012	Vũ Quang Huy	0	CQ61/51.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1496	2373101010011	Võ Nguyễn Lam Giang	1	CQ61/62.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1497	2373101010016	Bùi Tuấn Kiệt	0	CQ61/62.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1498	2373101010027	Nguyễn Thu Phương	1	CQ61/62.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1499	2373101010085	Lê Thị Huệ Nhi	1	CQ61/62.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1500	2373101010128	Lê Minh Thư	1.5	CQ61/62.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1501	2373401010115	Nghiêm Tuấn Minh	0	CQ61/32.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1502	2373401010147	Hoàng Văn Lam	2	CQ61/31.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1503	2373401010176	Phan Thị Minh Anh	2.5	CQ61/32.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1504	2373402010083	Trịnh Minh Khang	2.5	CQ61/08.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1505	2373402010098	Vũ Ngọc Tân	1.5	CQ61/01.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1506	2373402010128	Nguyễn Đình Nam	0	CQ61/02.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1507	2373402010164	Hoàng Thu Ngọc	2	CQ61/08.03	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1508	2373402010186	Bùi Thùy Dương	2.5	CQ61/08.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1509	2373402010197	Nguyễn Sơn Nam	1	CQ61/05.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1510	2373402010325	Phạm Nguyễn Bảo Anh	1.5	CQ61/01.03	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1511	2373402010386	Hoàng Kim Oanh	2.5	CQ61/08.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1512	2373402010453	Trần Thùy Linh	1	CQ61/08.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1513	2373402010460	Trịnh Yến Nhi	1	CQ61/18.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1514	2373402010478	Trần Quỳnh Chi	2	CQ61/18.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1515	2373402010576	Vũ Ngọc Sơn	1	CQ61/09.03	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1516	2373402010959	Trần Thu Trang	0	CQ61/16.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1517	2373402011034	Hà Mạnh Cường	2.5	CQ61/15.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1518	2373402011126	Phạm Ngọc Khánh Linh	0	CQ61/19.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1519	2373402011141	Hoàng Thị Thu Trang	2	CQ61/15.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1520	2373402011158	Nguyễn Thanh Huyền	0	CQ61/19.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1521	2373403010161	Bạch Long Hải	2	CQ61/22.03	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1522	2373403010411	Bùi Phương Uyên	0	CQ61/21.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1523	2373403010438	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	2.5	CQ61/22.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1524	2373403010472	Lê Ngọc Mai	2	CQ61/21.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1525	2373403010634	Hoàng Lan Phương	2.5	CQ61/21.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1526	247220201500176	Văn Đức Anh	0	CQ62/51.06	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1527	247310101600234	Ngô Lan Phương	1.5	CQ62/63.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1528	247340101300196	Nguyễn Quang Vinh	0	CQ62/31.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1529	247340201100017	Phạm Nguyễn Thanh Huyền	1.5	CQ62/18.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1530	247340201100260	Nguyễn Thị Linh Nga	1	CQ62/08.03	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1531	247340201100342	Nghiêm Tuệ Phương	1.5	CQ62/05.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1532	247340201100559	Phạm Thị Thu Hằng	1.5	CQ62/18.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1533	247340201100596	Nguyễn Hương Giang	2.5	CQ62/08.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1534	247340201101090	Bùi Đức Mạnh	0	CQ62/11.06	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1535	247340201101120	Lưu Minh Hân	1	CQ62/15.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1536	247340201101130	Trần Tuấn Linh	0	CQ62/19.02	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1537	247340201101261	Lục Minh Quyền	0	CQ62/15.04	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1538	247340201101313	Trần Kim Anh	0	CQ62/03.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1539	247340301200277	Trần Thu Quyên	1.5	CQ62/21.12	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1540	247340301200283	Nguyễn Huyền Trang	2	CQ62/22.01	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1541	247340301200286	Lành Thị Ánh Tuyết	2	CQ62/21.08	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1542	247340301200789	Lương Thị Loan	0	CQ62/22.03	Toán cao cấp 2	2	Chiều	20/07/2026	
1543	247340201110322	Đặng Duy Anh	0	CQ62/11.08QT	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1544	247340301210258	Hứa Khánh Vy	1.5	CQ62/21.10QT	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1545	21CL73402010919	Nguyễn Thảo Linh	NULL	CQ59/11.05CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1546	22CL73402010611	Lê Thanh Bảo Sơn	0	CQ61/06.02CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1547	23CL73402010056	Nguyễn Vinh Gia Khánh	2.5	CQ61/06.02CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1548	23CL73402010111	Lưu Vũ Ánh Ngọc	0	CQ61/06.04CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1549	23CL73402010177	Vũ Hải Yến	1.5	CQ61/06.06CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1550	23CL73402010237	Phạm Vũ Quang Anh	0	CQ61/09.03CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1551	23CL73402010375	Nguyễn Anh Vũ	1	CQ61/11.03CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1552	23CL73403010052	Đỗ Nam Anh	0	CQ61/21.03CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1553	23CL73403010090	Thái Bảo Ngọc Ly	0	CQ61/21.04CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1554	22CL73403010189	Hoàng Thị Thu Trang	2.5	CQ60/21.07CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1555	22CL73403010232	Lê Phương Linh	2	CQ61/21.08CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1556	23CL73403010239	Hoàng Thế Hùng	0	CQ61/22.02CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1557	23CL73403010290	Lê Hồng Hạnh	2	CQ61/22.04CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1558	23CL73403010305	Lê Quang Thảo	1.5	CQ61/22.04CLC	Toán cao cấp 2. CLC/QT	2	Chiều	20/07/2026	
1559	2273402010272	Tạ Thị Thùy Anh	1	CQ61/08.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1560	2273402010590	Đình Văn Lương	0	CQ60/11.04	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1561	2273402010819	Trịnh Gia Vũ	1	CQ60/09.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1562	2273402011275	Phạm Ngân Hà	2.5	CQ60/03.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1563	2373402010578	Trần Thị Minh Thủy	1	CQ61/11.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1564	2373402010982	Trương Đức Nam	1.5	CQ61/11.06	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1565	2373403010051	Nguyễn Đỗ Văn Giang	1.5	CQ61/23.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1566	2373403010475	Vũ Thị Kim Ngân	0	CQ61/21.12	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1567	2373403010643	Nguyễn Anh Trúc	1.5	CQ61/21.08	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1568	247310101600173	Nguyễn Hữu Đức	2	CQ62/62.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1569	247310101600223	Lưu Ngọc Linh	1.5	CQ62/62.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1570	247340201100197	Bùi Mai Anh	1.5	CQ62/05.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1571	247340201100213	Lương Quang Khải	2.5	CQ62/05.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1572	247340201100234	Hoàng Thanh Vân	2	CQ62/05.04	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1573	247340201100768	Phạm Phương Linh	2	CQ62/11.05	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1574	247340201100913	Võ Hoàng Dung	2	CQ62/11.05	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1575	247340201100928	Phan Thị Phương Linh	2	CQ62/11.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1576	247340201101056	Nông Bảo Phúc	0	CQ62/11.04	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1577	247340201101228	Nguyễn Phan Hà Việt	0	CQ62/03.01	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1578	247340201101263	Trần Anh Thơ	0	CQ62/19.02	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1579	247340301200414	Trần Lê Na	2	CQ62/21.07	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1580	257340201000504	Nguyễn Công Hoàng	1.5	CQ63.01.10	Triết học Mác - Lê nin	3	Chiều	13/07/2026	
1581	247340201060101	Nguyễn Đăng Tuệ Phương	0	CQ62/06.04QT	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1582	257340201060314	Phạm Quang Vinh	0	CQ63.01.06QT.11	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1583	23CL73402010032	Nguyễn Phương Anh	1.5	CQ61/06.02CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1584	23CL73402010072	Nguyễn Quang Huy	2	CQ61/06.03CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1585	23CL73402010093	Vũ Hoàng Châu	0	CQ61/06.04CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1586	23CL73402010094	Nguyễn Trọng Đức	1.5	CQ61/06.04CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1587	23CL73402010096	Trần Thùy Dương	2.5	CQ61/06.04CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1588	23CL73402010189	Nguyễn Lan Hương	1.5	CQ61/09.01CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1589	23CL73402010225	Tăng Đức Minh	1.5	CQ61/09.02CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1590	23CL73402010290	Lê Minh Anh	1.5	CQ61/11.01CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1591	23CL73402010472	Vũ Ngọc Huyền	1	CQ61/11.07CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1592	23CL73403010308	Nguyễn Quốc An	2	CQ61/22.05CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1593	23CL73403010349	Vũ Phương Linh	2	CQ61/22.06CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1594	23CL73403010355	Hoàng Hà Phương	2.5	CQ61/22.06CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1595	22CL73403010466	Lê Nguyễn Hoàng Anh	1	CQ60/22.08CLC	Triết học Mác - Lê nin. CLC/QT	3	Chiều	13/07/2026	
1596	2073402010234	Bùi Thị Thương	0	CQ58/08.04	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1597	20CL73403010207	Phạm Trà Giang	0	CQ60/21.05CLC	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1598	2172202010149	Trần Phương Linh	3	CQ59/51.05	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1599	2172202010149	Trần Phương Linh	3	CQ59/51.05	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1600	2173402011075	Nguyễn Hoài Anh	0	CQ59/02.04	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1601	2173402011163	Nguyễn Hoàng Anh	0	CQ59/18.01	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm môn	Lớp	Môn học	Số tín chỉ	Ca	Ngày học	Ghi chú
1602	21CL73402010161	Phan Thị Thanh Huyền	1	CQ59/06.07CLC	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1603	21CL73402010282	Nguyễn Hoàng Tùng	0	CQ59/09.03CLC	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1604	21CL73403010223	Trần Yên Nhi	2	CQ60/21.09CLC	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1605	2273101010173	Nguyễn Bình Dương	1	CQ60/61.02	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1606	2273402011147	Nguyễn Hà An	2.5	CQ60/15.04	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1607	22CL73402010149	Bùi Tiên Linh	2.5	CQ60/06.06CLC	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1608	22CL73402010212	Hoàng Văn Sơn	0	CQ60/06.08CLC	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1609	2372202010118	Nguyễn Phương Linh	NULL	CQ61/51.05	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1610	2373401010069	Bùi Hòa Lâm Hoa	2	CQ61/32.01	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1611	2373404050100	Vũ Đức Minh Quang	0	CQ61/41.04	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1612	23CL73402010635	Đỗ Ngọc Uyên	2.5	CQ61/11.12CLC	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1613	247340101350024	Nguyễn Trần Quân	0	CQ62/35.01QT	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1614	247340201100841	Nguyễn Công Huân	0	CQ62/09.01	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1615	247340201101134	Kiều Phương Ngân	NULL	CQ62/19.02	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1616	247340301200292	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	1	CQ62/21.15	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	
1617	247340301220084	Nguyễn Thảo Linh	1	CQ62/22.04QT	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Chiều	20/07/2026	